

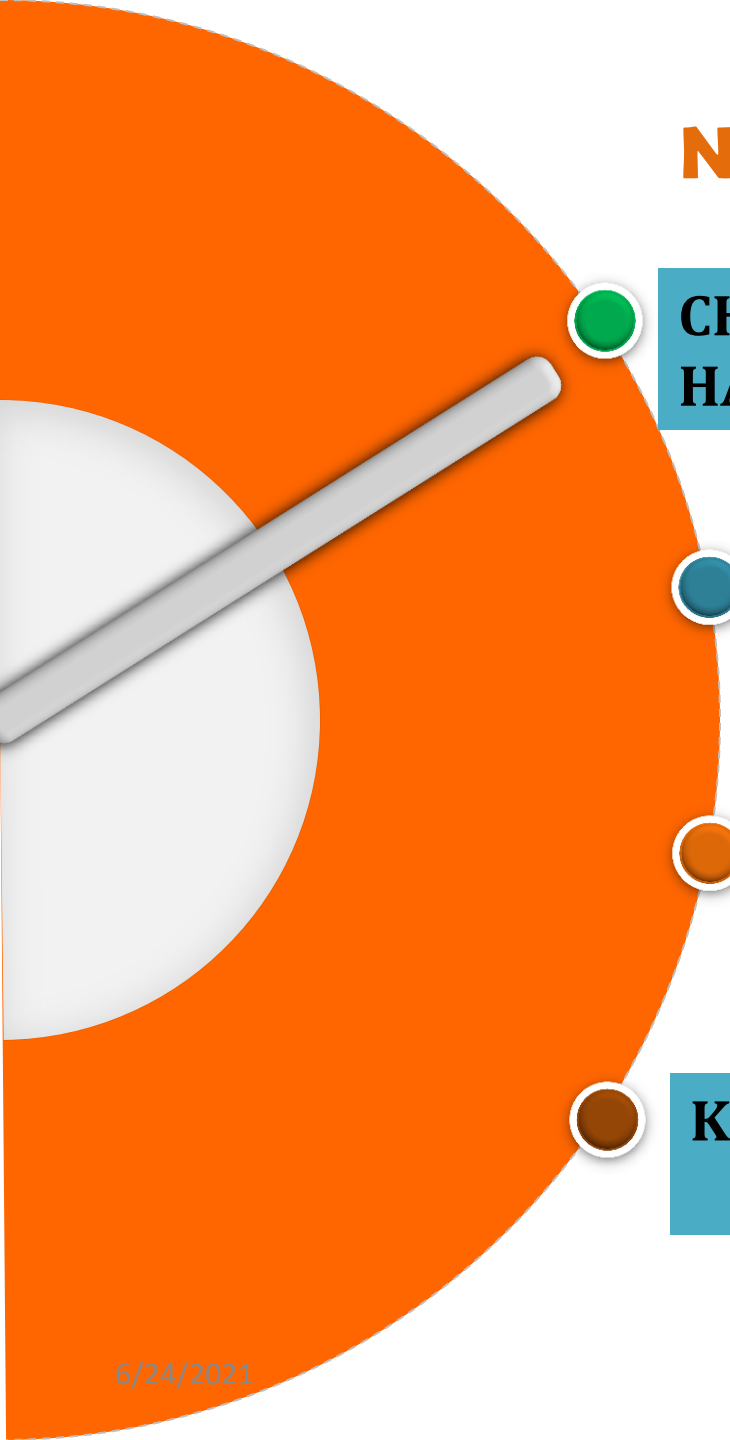
BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

HỘI NGHỊ CÔNG BỐ

**CHỈ SỐ HÀI LÒNG VỀ SỰ PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH,
CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2020**

Hà Nội, ngày 24 tháng 6 năm 2021

NỘI DUNG CHÍNH



- CHỈ SỐ HÀI LÒNG VỀ SỰ PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH (SIPAS 2020)**

- TỔNG QUAN CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH (PAR INDEX 2020)**

- KẾT QUẢ PAR INDEX CẤP BỘ**

- KẾT QUẢ PAR INDEX CẤP TỈNH**



**MẶT TRẬN TỔ QUỐC
VIỆT NAM**



BỘ NỘI VỤ



**HỘI CỰU CHIẾN BINH
VIỆT NAM**

**CHỈ SỐ HÀI LÒNG CỦA NGƯỜI DÂN, TỔ CHỨC
ĐỐI VỚI SỰ PHỤC VỤ CỦA CƠ QUAN
HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC**

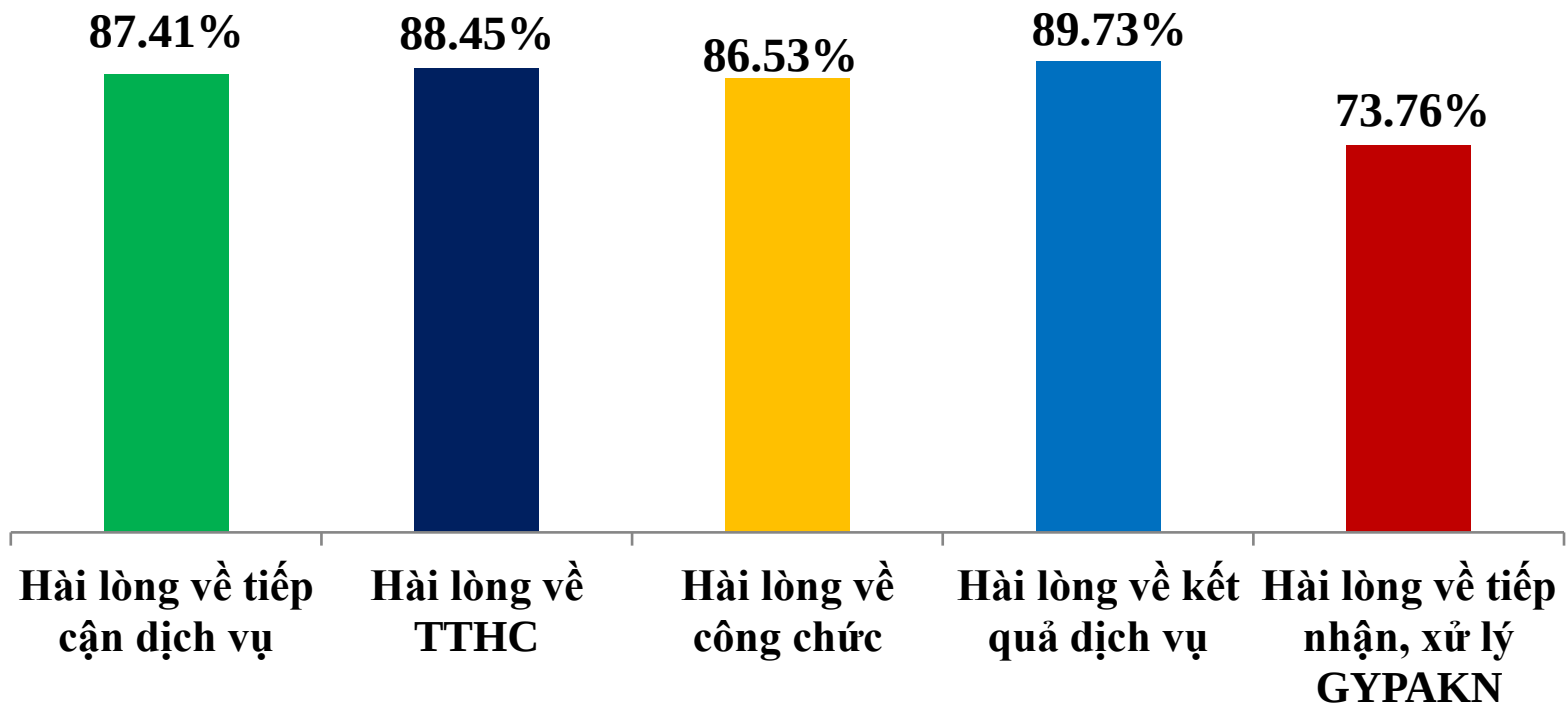
SIPAS 2020

SIPAS 2020

62,00% Tiếp cận thông tin về cơ quan cung ứng DV qua công chức	8,22% Tiếp cận thông tin về cơ quan cung ứng DV qua internet	70,06% Tiếp cận thông tin về TTHC qua công chức	10,26% Tiếp cận thông tin về TTHC qua internet
5,13% 63/63 tỉnh Phải đi lại nhiều lần	1,23% 57/63 tỉnh Bị phiền hà, sách nhiều	0,59% 48/63 tỉnh Phải nộp thêm tiền ngoài phí/lệ phí	5,35% 63/63 tỉnh Không nhận được giấy hẹn trả kết quả
4.09% 62/63 tỉnh Bị trễ hẹn trả kết quả DV	58,64% 61/63 tỉnh Không được thông báo về trễ hẹn	59,06% 62/63 tỉnh Không được xin lỗi về trễ hẹn	85,00% Nhận định cung ứng DVC, niềm yết TTHC qua internet là PHÙ HỢP

SIPAS 2020

Chỉ số hài lòng của cả nước năm 2020 về các khía cạnh của quá trình cung ứng DVC



SIPAS 2020

Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính
của cả nước năm 2020

85,48
%

Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính
năm 2020: Chỉ cao nhất, thấp nhất, trung vị

Chỉ số cao nhất

95,76
%

Giá trị trung vị

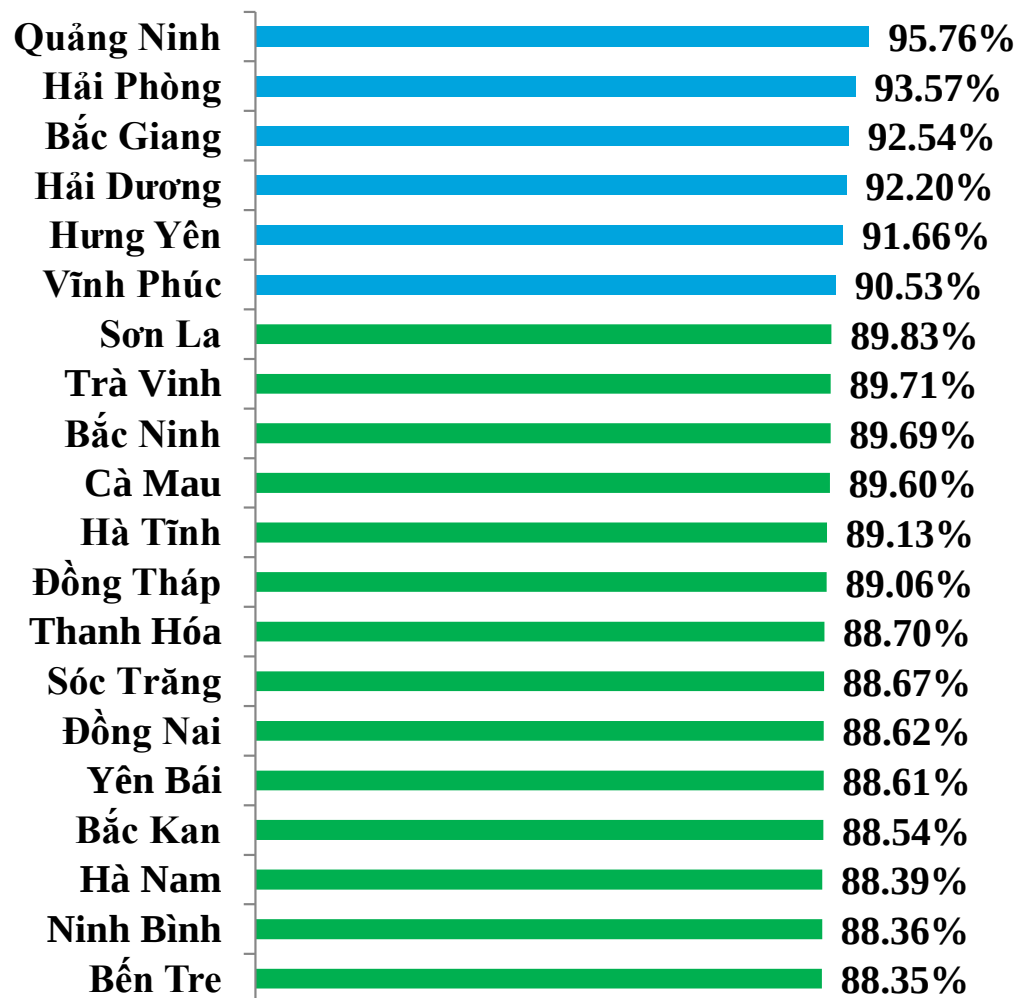
85,17
%

Chỉ số thấp nhất

75,68
%

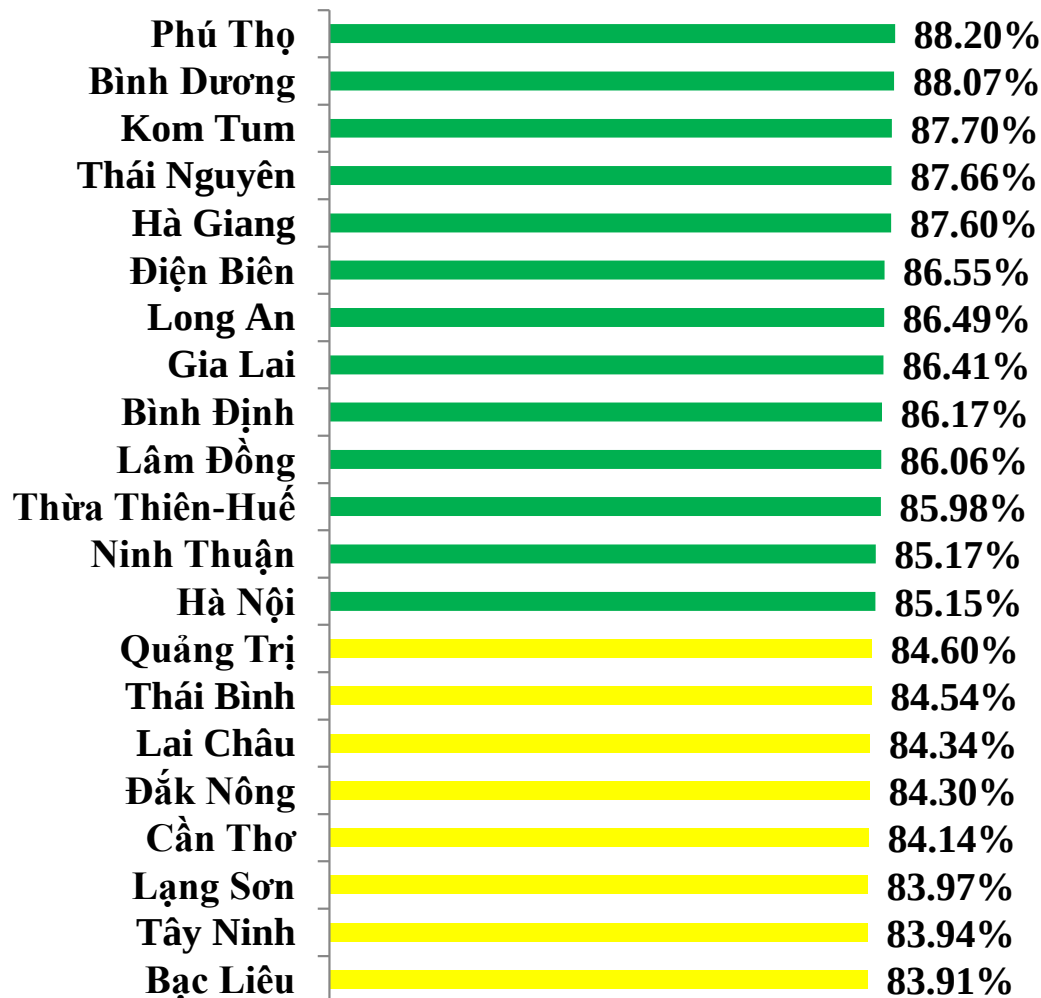
SIPAS 2020

CHỈ SỐ HÀI LÒNG NĂM 2020 CỦA 63 TỈNH (PHẦN 1/3)



SIPAS 2020

CHỈ SỐ HÀI LÒNG NĂM 2020 CỦA 63 TỈNH (PHẦN 2/3)



SIPAS 2020

CHỈ SỐ HÀI LÒNG NĂM 2020 CỦA 63 TỈNH (PHẦN 3/3)



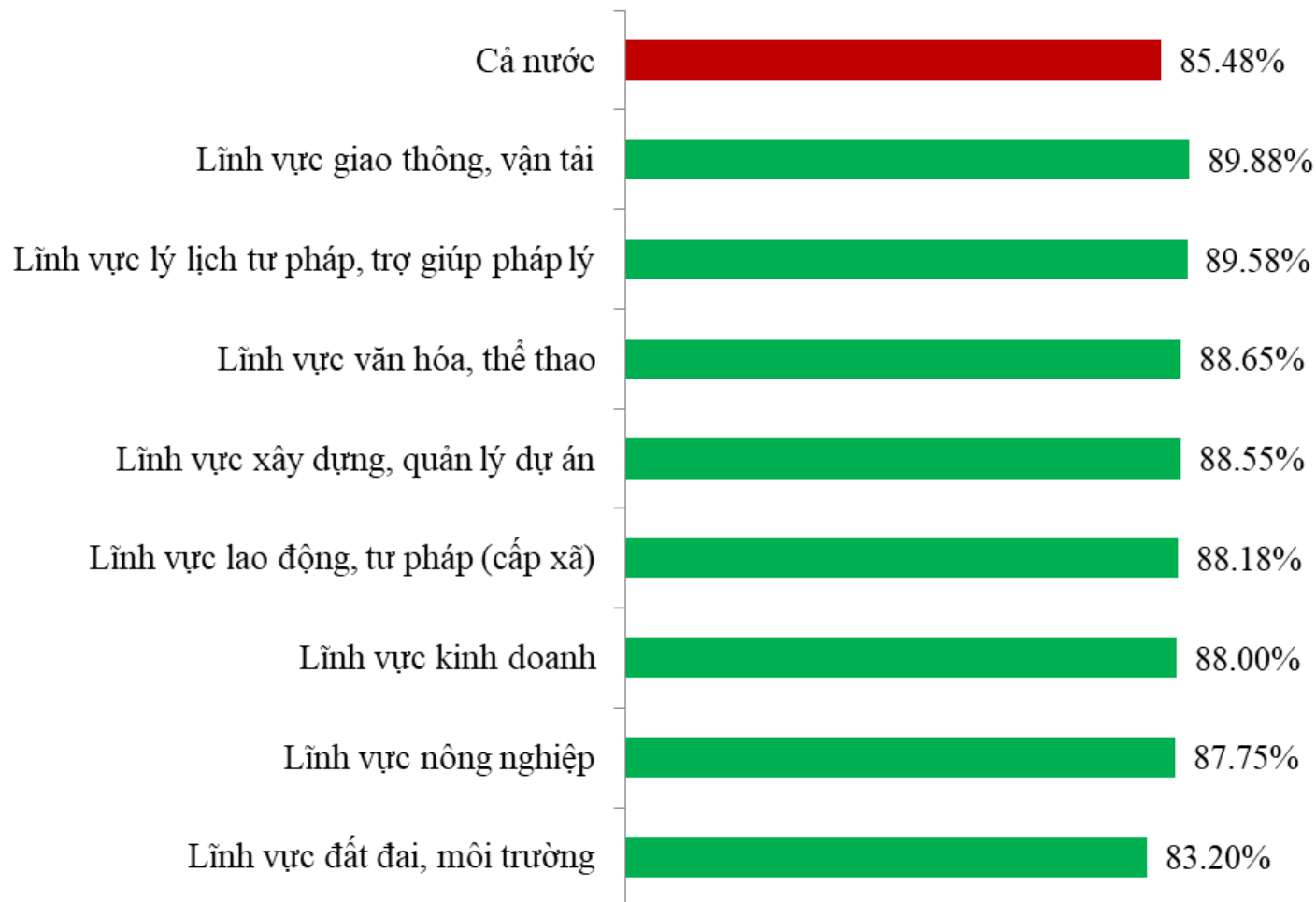
SIPAS 2020

CHỈ SỐ HÀI LÒNG VỀ SỰ PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH NĂM 2020 CỦA CÁC CẤP



SIPAS 2020

CHỈ SỐ HÀI LÒNG VỀ SỰ PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH NĂM 2020 CỦA CÁC LĨNH VỰC



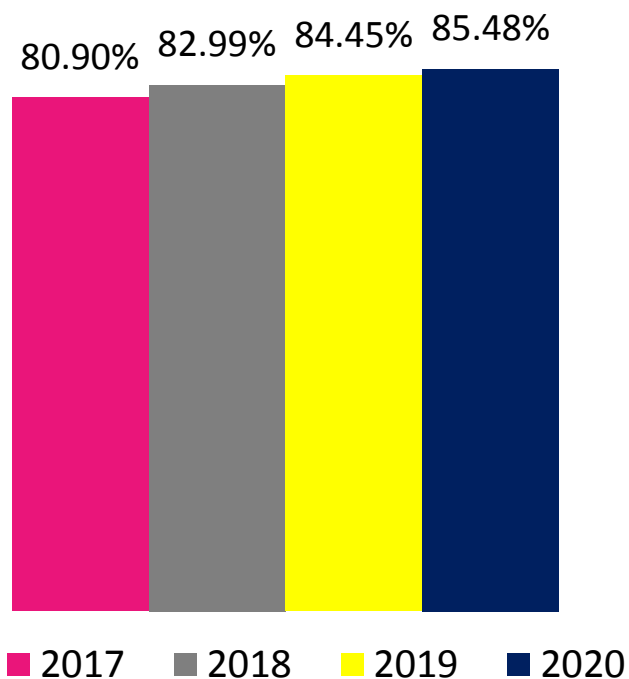
SIPAS 2020

Mong đợi của NDTC đối với việc cung ứng DVC của cơ quan HCNN

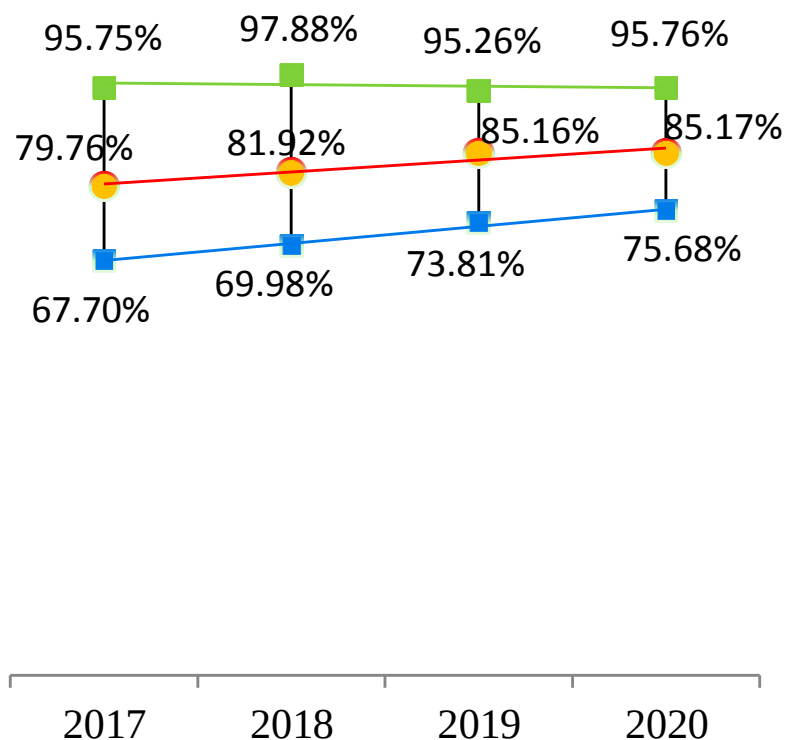


SIPAS 2017-2020

Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính của cả nước năm 2017, 2018, 2019, 2020

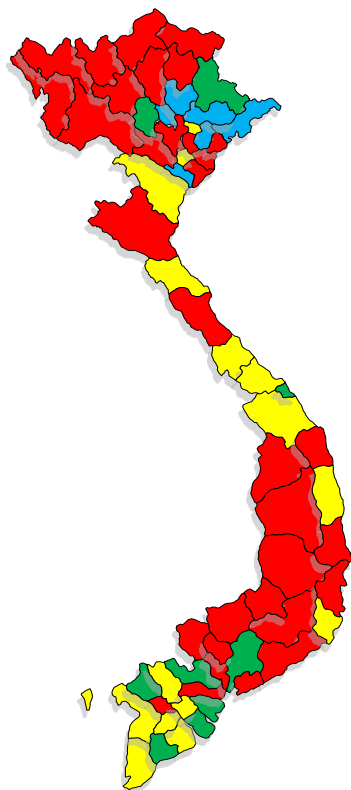


**Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính của cả nước năm 2017, 2018, 2019, 2020:
Chỉ số cao nhất, thấp nhất, trung vị**

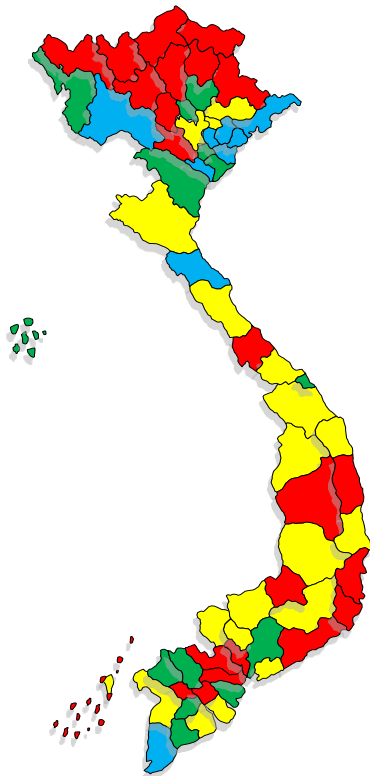


SIPAS 2017-2020

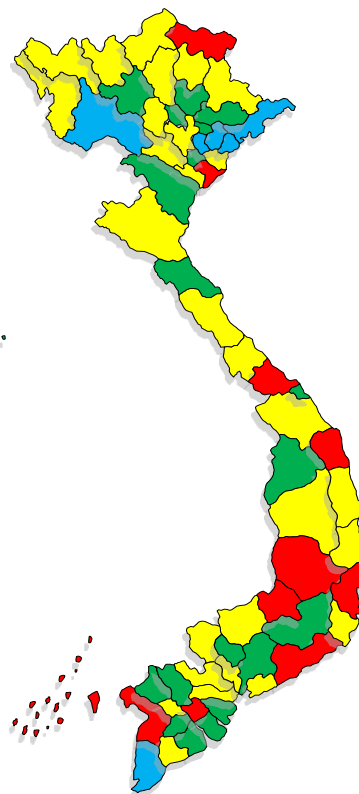
Năm 2017



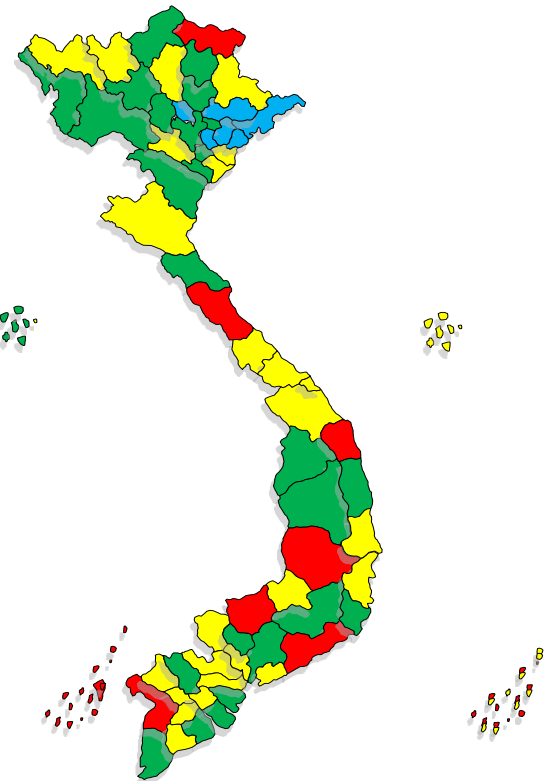
Năm 2018



Năm 2019



Năm 2020



= 90% trở
lên



= 85% - dưới
90%



= 80% - dưới
85%

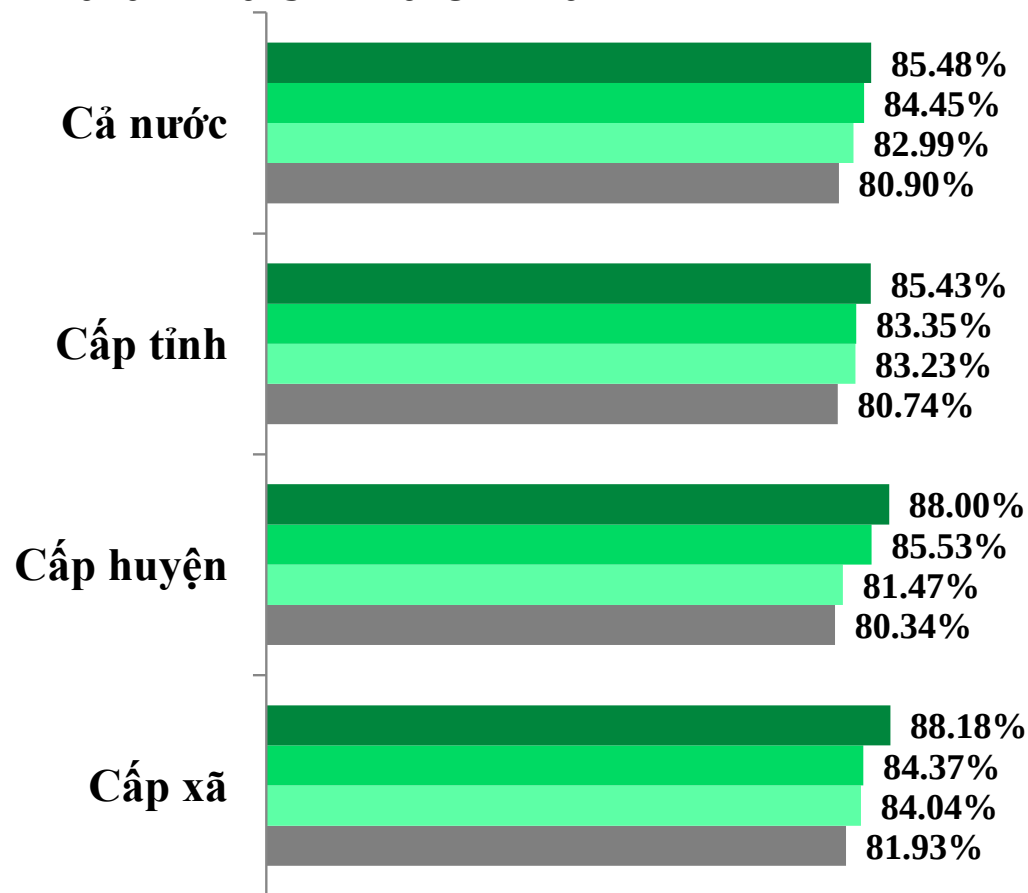


= Dưới
80%

SIPAS 2017-2020

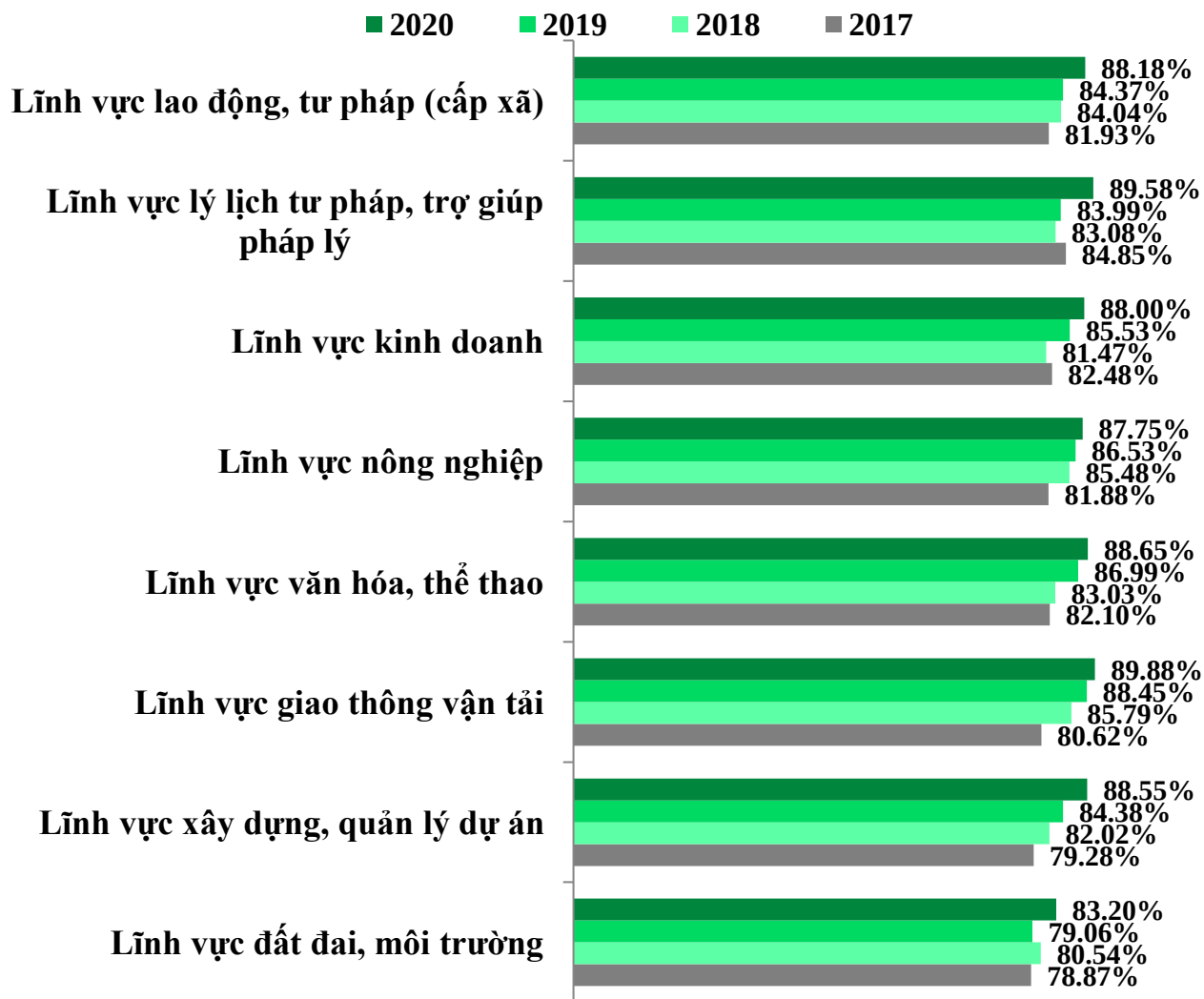
Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính của các cấp
năm 2017, 2018, 2019, 2020

■ 2020 ■ 2019 ■ 2018 ■ 2017



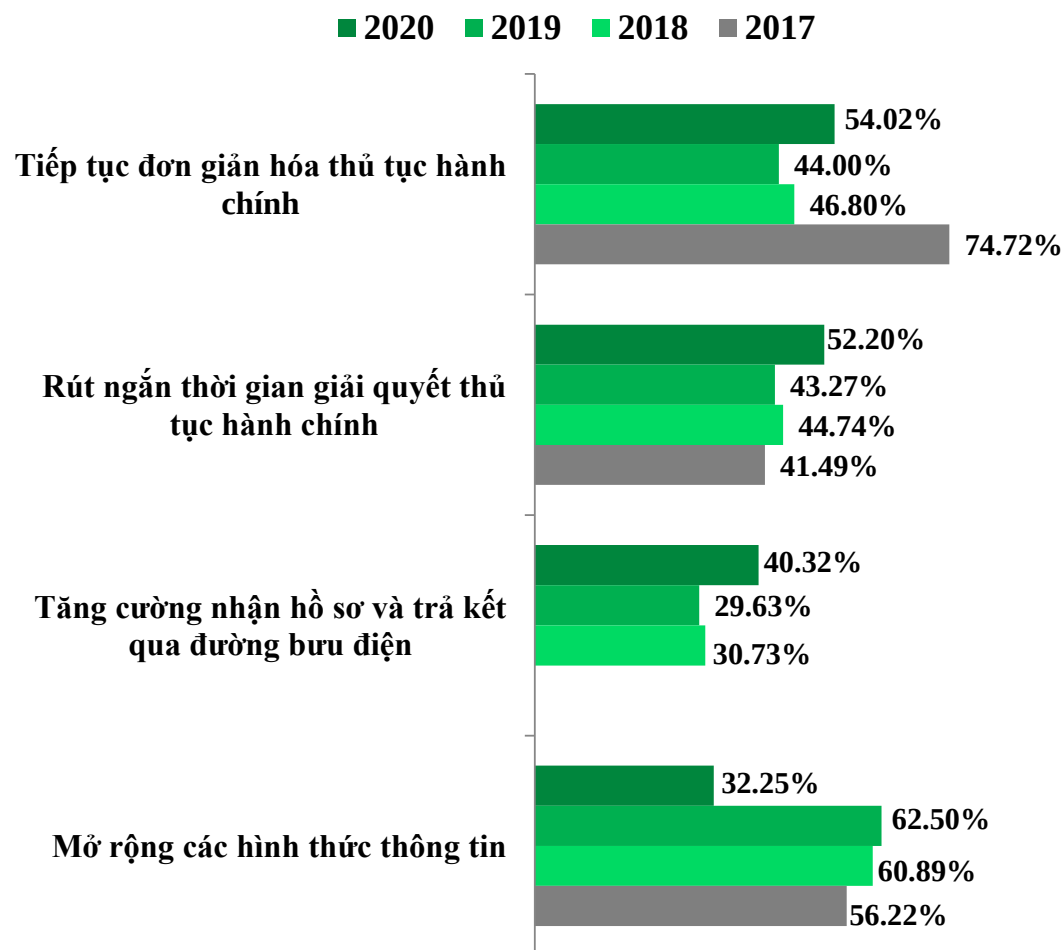
SIPAS 2017-2020

Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính của các lĩnh vực
năm 2017, 2018, 2019, 2020



SIPAS 2017-2020

Mong đợi của NDTC đối với việc cung ứng DVC của cơ quan HCNN
qua các năm 2017 - 2020



NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM



BỘ NỘI VỤ

MINISTRY OF HOME AFFAIRS OF THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM

PAR INDEX 2020

Chỉ số cải cách hành chính các bộ, cơ quan ngang bộ
Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

TỔNG QUAN PAR INDEX 2020

Chỉ số CCHC là: Công cụ theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện CCHC tại các bộ, tỉnh hàng năm; đo lường kết quả thông qua các phương pháp định lượng → góp phần thúc đẩy thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ CCHC giai đoạn 2011 - 2020 của Chính phủ quy định tại Nghị quyết số 30c/NQ-CP

- Áp dụng từ 2012, đã qua một số lần sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh cả về phương pháp và tiêu chí.
- Chỉ số CCHC 2020 bao gồm:
 1. *Chỉ số CCHC cấp bộ: 07 lĩnh vực, 40 tiêu chí, 99 tiêu chí thành phần. Tổng điểm 100, trong đó, 36.5 điểm điều tra XHH.*
 2. *Chỉ số CCHC cấp tỉnh: 08 lĩnh vực, 43 tiêu chí, 102 tiêu chí thành phần. Tổng điểm 100, trong đó, 33.5 điểm điều tra XHH*

07 CHỈ SỐ THÀNH PHẦN

1. Công tác chỉ đạo điều hành CCHC
2. Xây dựng và tổ chức TH thể chế
3. Cải cách thủ tục hành chính
4. Cải cách tổ chức bộ máy
5. Xây dựng và nâng cao chất lượng CBCCVC
6. Cải cách tài chính công

6/24/2021

08 CHỈ SỐ THÀNH PHẦN

1. Công tác chỉ đạo điều hành CCHC
2. Xây dựng và tổ chức TH thể chế
3. Cải cách thủ tục hành chính
4. Cải cách tổ chức bộ máy
5. Xây dựng và nâng cao chất lượng CBCCVC
6. Cải cách tài chính công
7. Hiện đại hóa hành chính

PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ

1. ĐÁNH GIÁ QUA BÁO CÁO

B1. Tự đánh giá

80 TC, TCTP cấp bộ và 88 TC, TCTP cấp tỉnh thực hiện đánh giá qua báo cáo

- Bộ, tỉnh chỉ đạo rà soát, thu thập TKLC, số liệu thống kê
- Đối chiếu tiêu chuẩn → thảo luận, tự đánh giá, chấm điểm từng TC, TCTP.
- Lãnh đạo Bộ, tỉnh xem xét, phê duyệt → gửi kèm theo TLKC trên phần mềm.

B2. Thẩm định

HĐTĐ: 06 cơ quan CP giao chủ trì triển khai các nội dung CCHC

- Thành viên tham gia: Thứ trưởng, LĐ cấp vụ, cục; công chức giúp việc.
- Thẩm định theo quy trình đã ban hành.
- Có sự tham gia phản biện của đối tượng bị đánh giá (bổ sung giải trình, TKLC).
- Quy trình thẩm định thực hiện trên phần mềm → minh bạch, thuận tiện.

PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ

2. ĐÁNH GIÁ QUA ĐIỀU TRA XHH

Đối tượng KS

- ĐG bộ: LĐ sở, ngành; LĐ phòng thuộc sở; LĐ vụ, cục; công chức CCHC; hội, hiệp hội.
- ĐG tỉnh: ĐB HĐND; người dân, doanh nghiệp; LĐ sở, ngành; LĐ phòng thuộc sở; LĐ UBND huyện.
- Tổng: >59.000 phiếu

Mẫu khảo sát

- LĐ quản lý, công chức, hội, hiệp hội: >22.500 phiếu
- Người dân, DN: 36.600 phiếu (sử dụng KQ SIPAS).

Tổ chức khảo sát độc lập

- Tổng cty Bưu điện VN thực hiện; điều tra viên tại các bưu điện tỉnh, TP
- BNV, Tcty tổ chức tập huấn nghiệp vụ trước khi khảo sát

Tổ chức giám sát, phúc tra

- BNV phối hợp với MTTQ Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam
- SNV tham gia phúc tra.

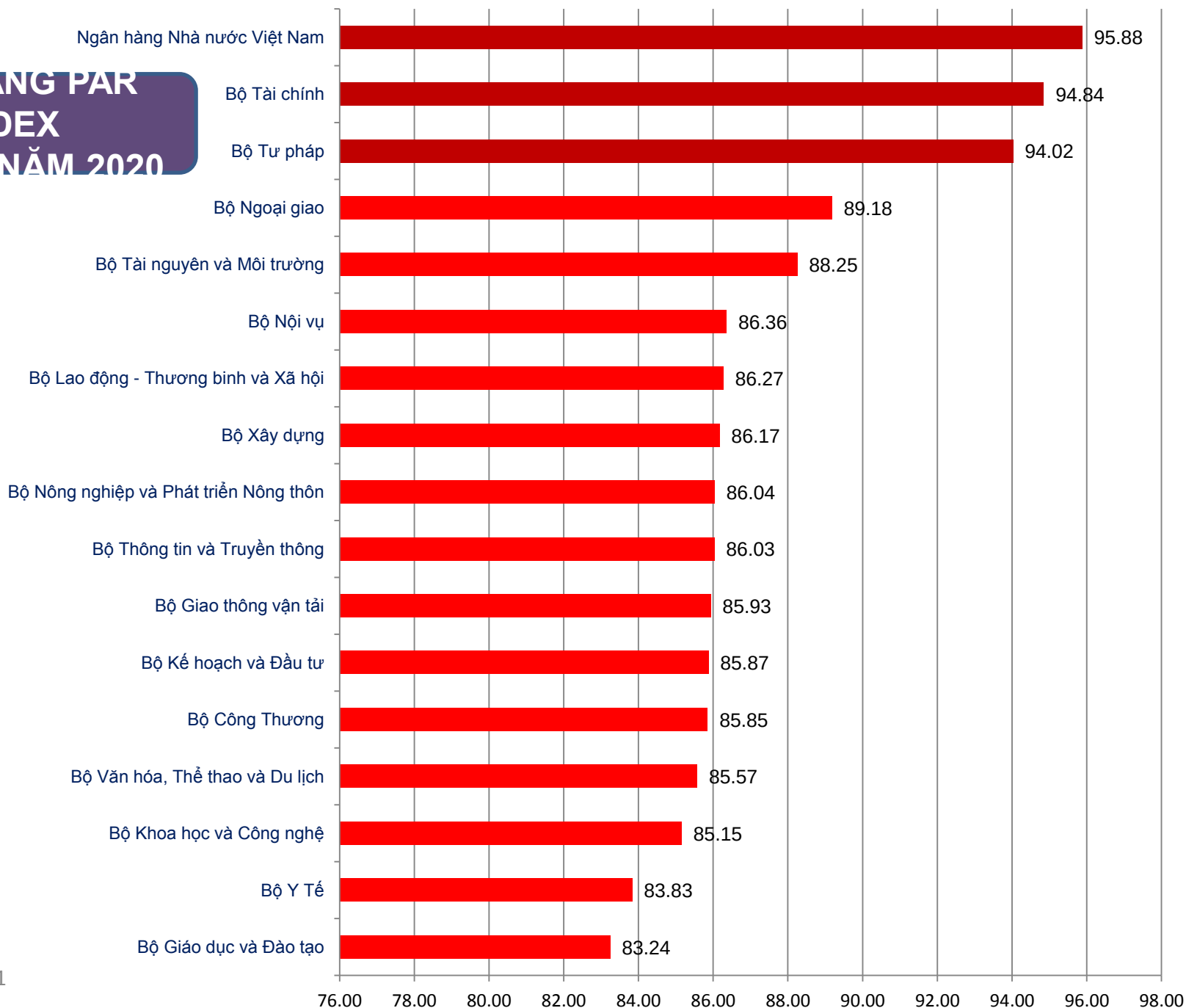
Tổng hợp, xử lý phiếu

- BNV thực hiện trên phần mềm → tự động tính điểm theo tiêu chí đã quy định

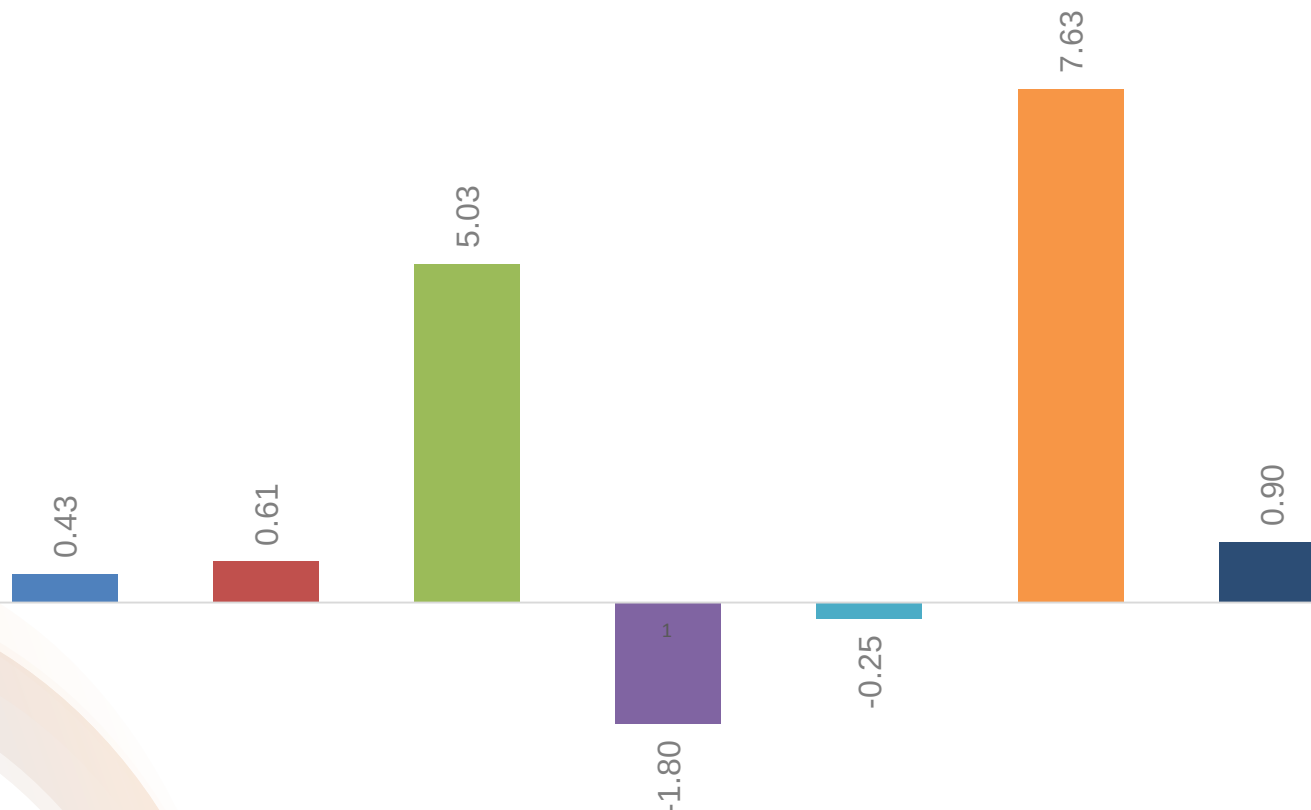
KẾT QUẢ PAR INDEX CẤP BỘ

2020

XEP HẠNG PAR INDEX CÁC BỘ NĂM 2020



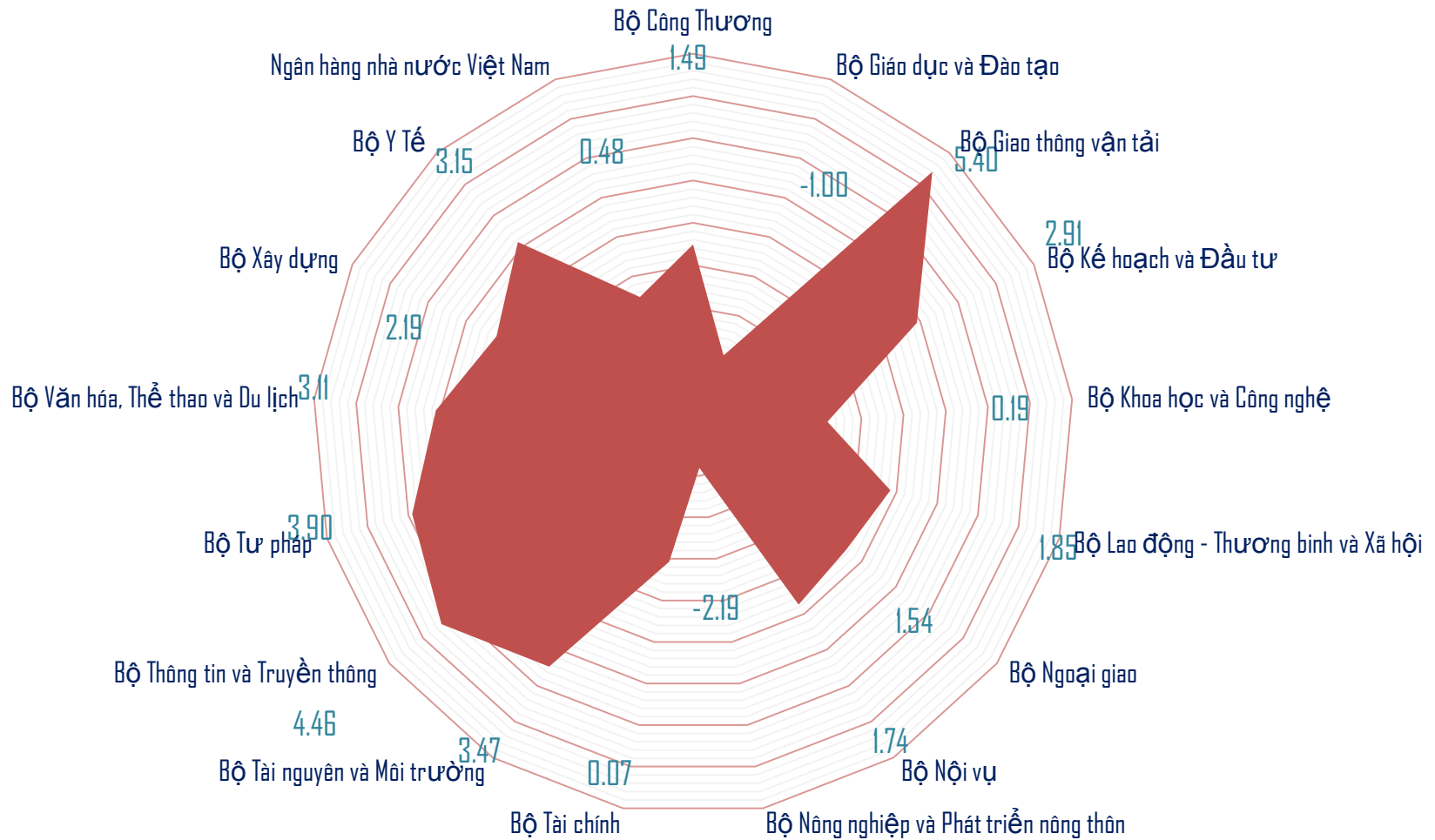
- Chỉ số thành phần công tác chỉ đạo, điều hành CCHC
- Chỉ số thành phần XD và TC thực hiện thể chế thuộc phạm vi QLNN của Bộ
- Chỉ số thành phần cải cách TTHC
- Chỉ số thành phần cải cách tổ chức BMHCNN
- Chỉ số thành phần XD và NCCL đội ngũ CCVC
- Chỉ số thành phần cải cách tài chính công
- Chỉ số thành phần hiện đại hóa hành chính



MỨC ĐỘ TĂNG/GIẢM CÁC CHỈ SỐ THÀNH PHẦN CẤP BỘ NĂM 2020 SO VỚI NĂM 2019

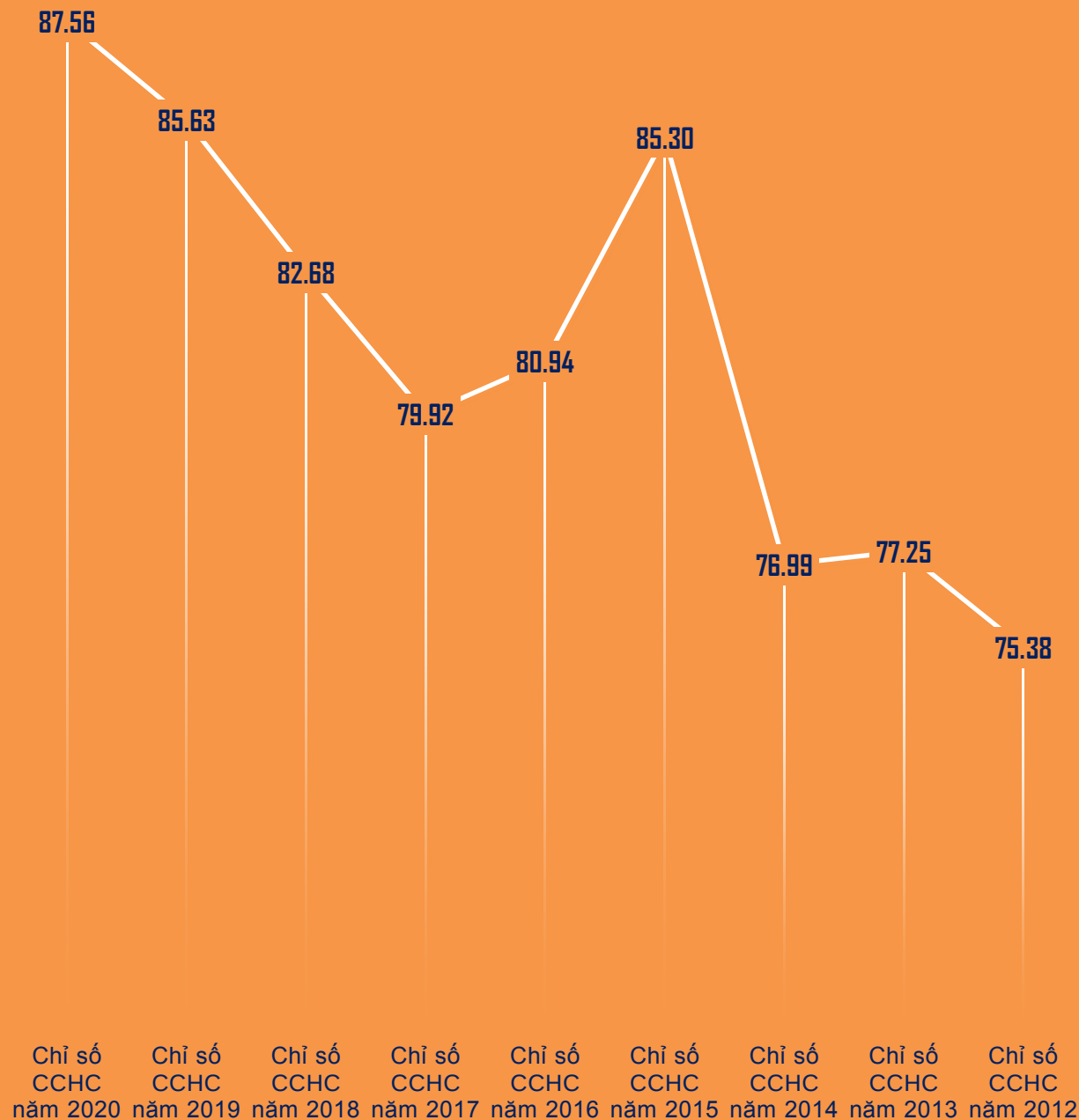
6/24/2021

MỨC ĐỘ TĂNG/GIẢM PAR INDEX CỦA CÁC BỘ SỞ VỚI NĂM 2019



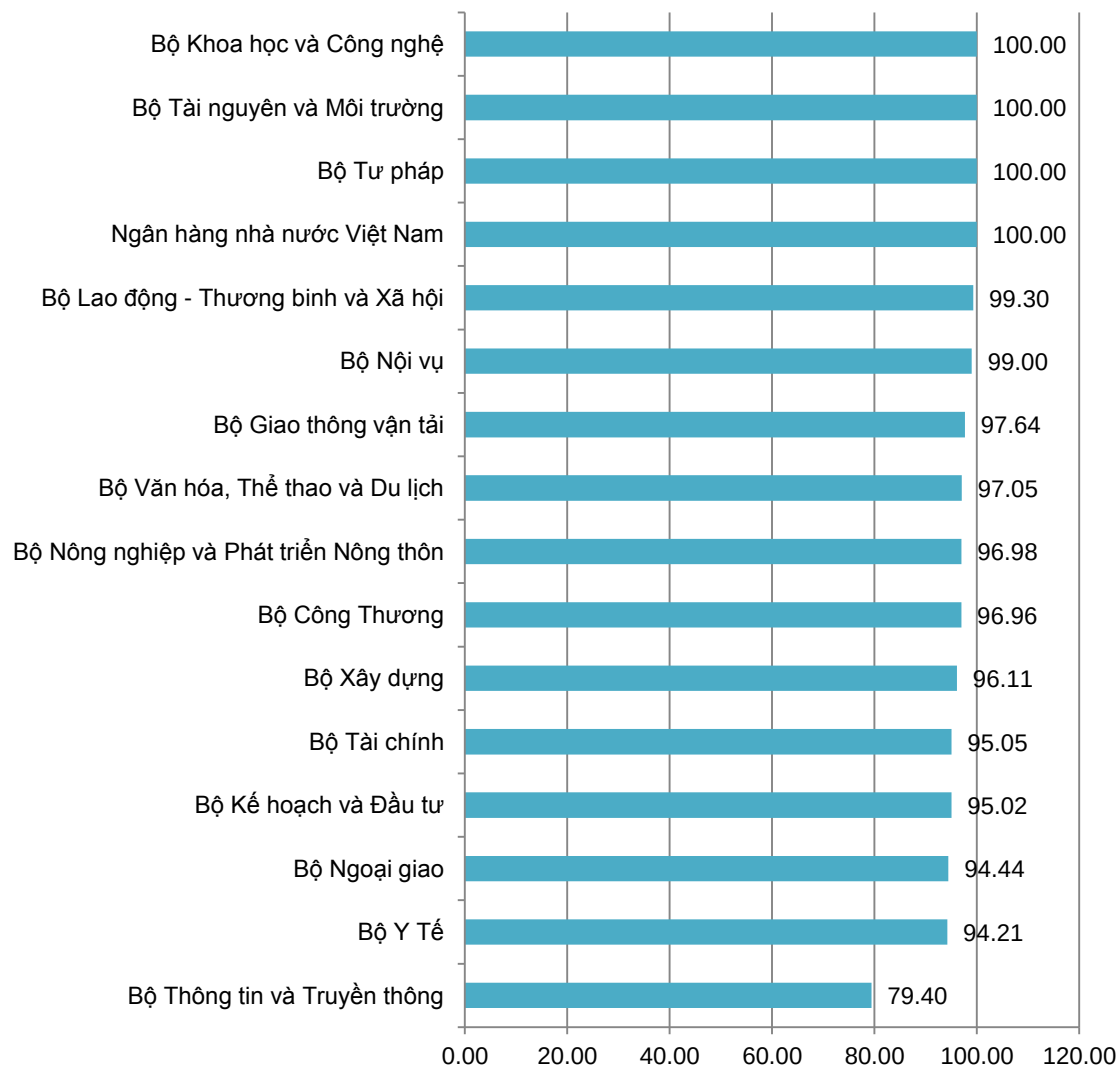
So sánh giá trị trung bình Par Index từ 2012 – 2020 cấp bộ

6/24/2021



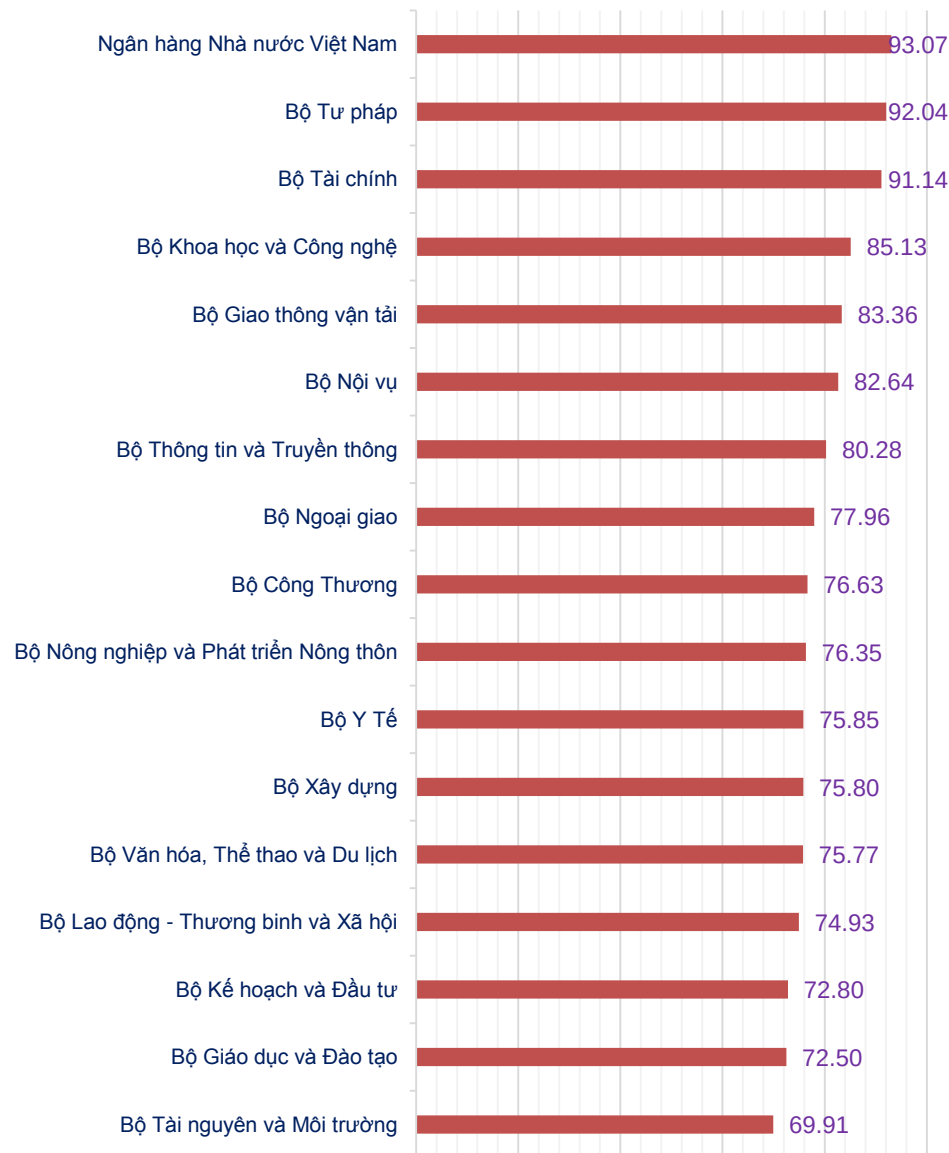
1. CHỈ SỐ THÀNH PHẦN

CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CÁC BỘ



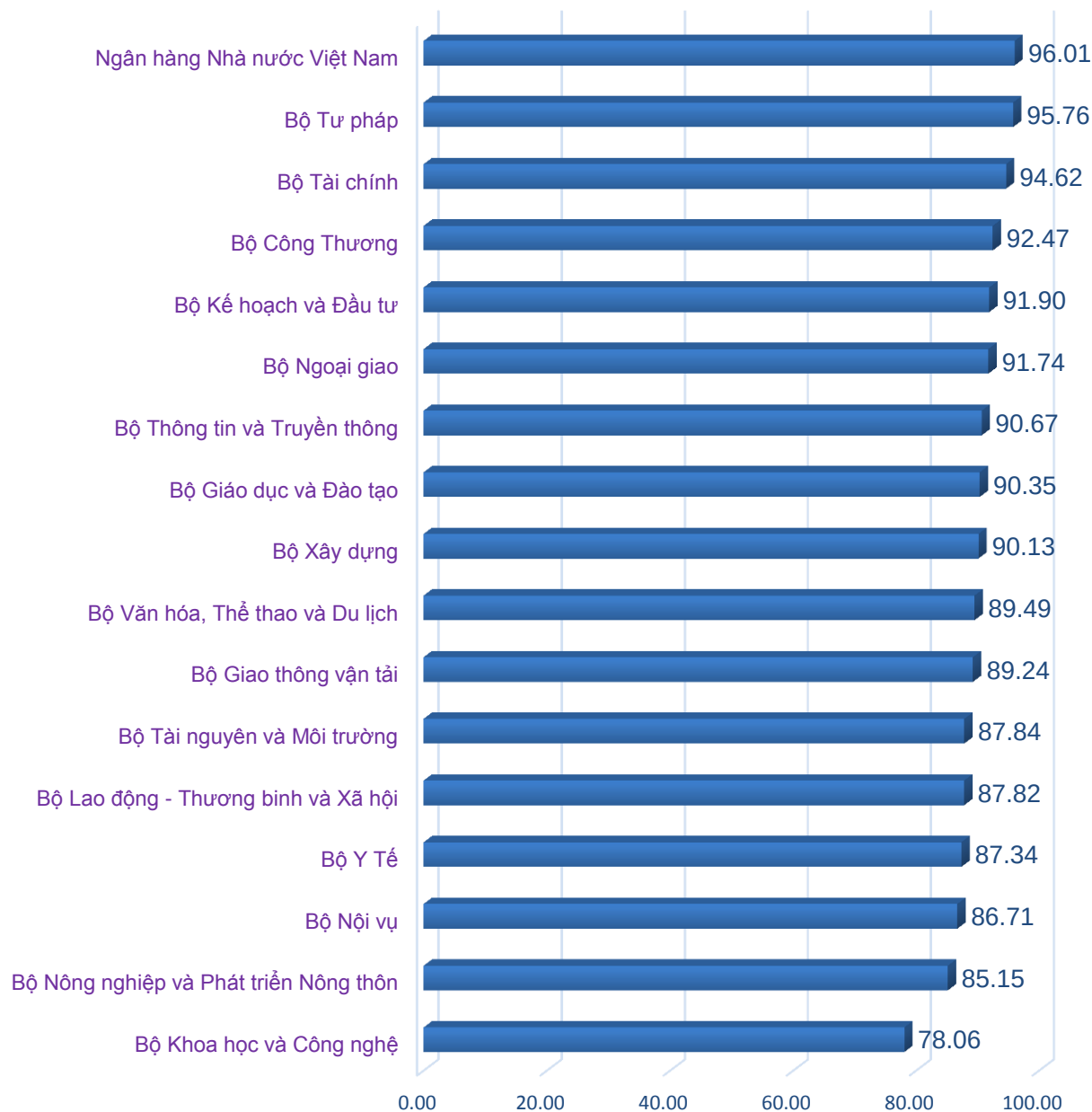
2. CHỈ SỐ THÀNH PHẦN

XÂY DỰNG VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN THỂ CHẾ THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ



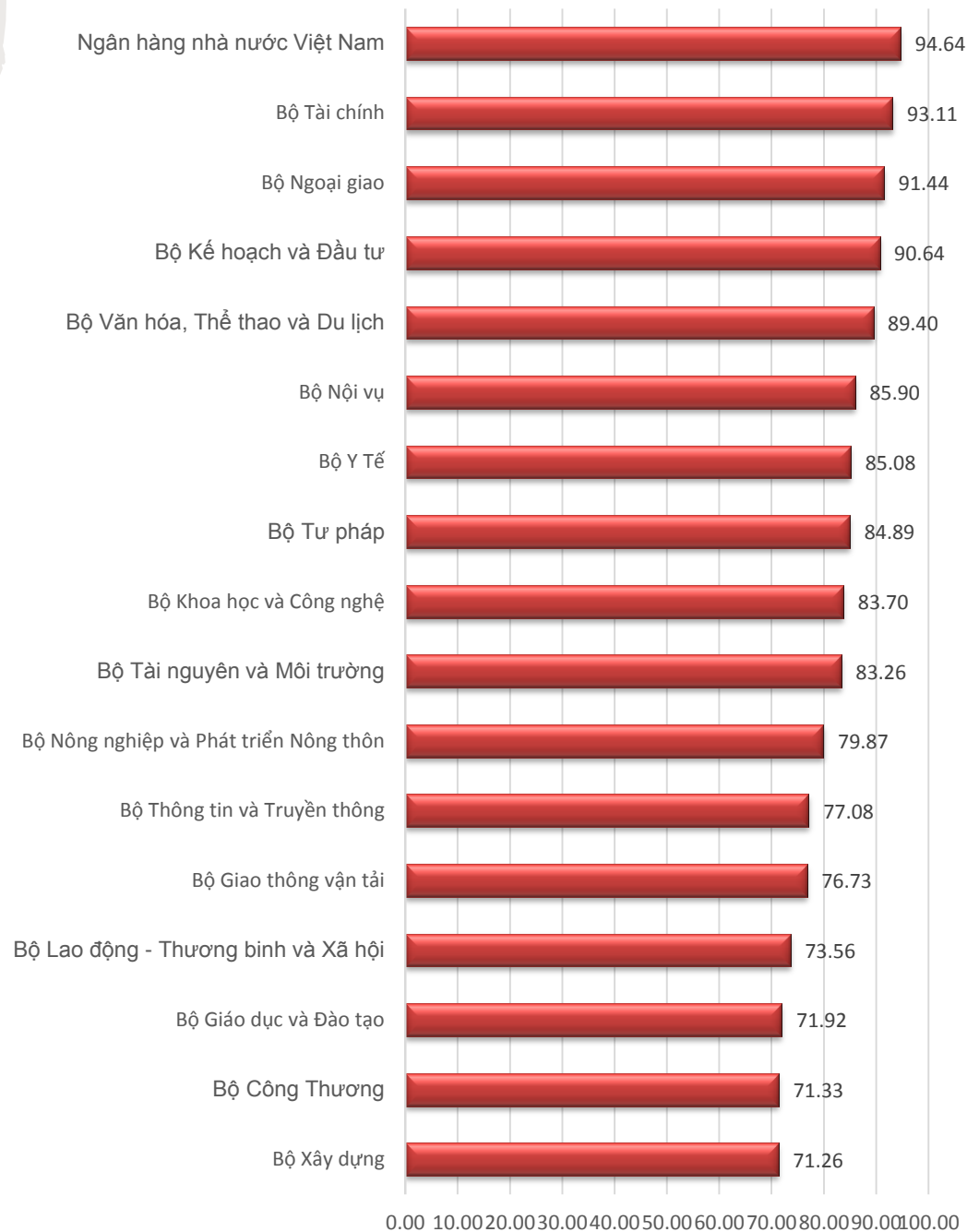
3. CHỈ SỐ THÀNH PHẦN

CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÁC BỘ



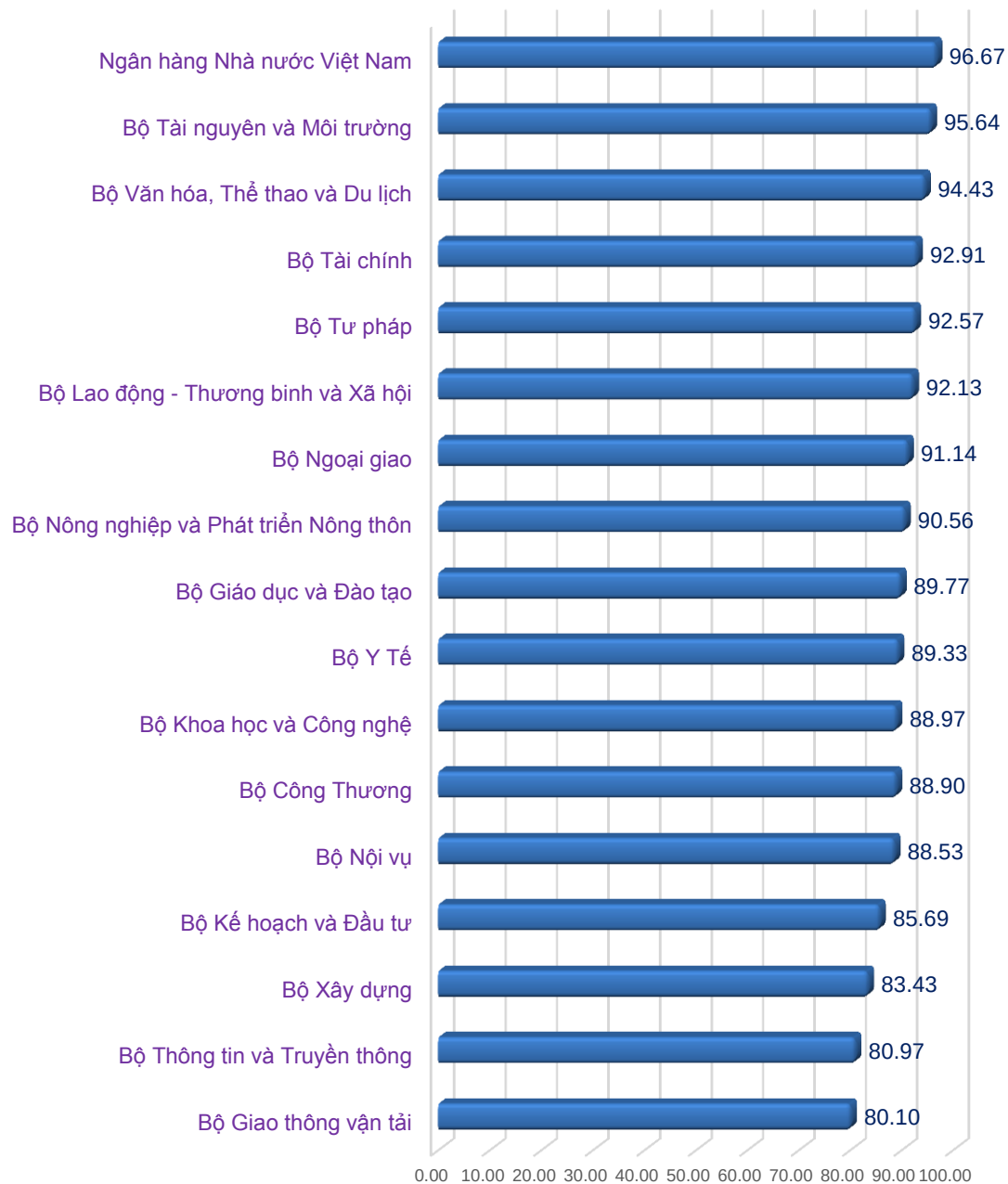
4. CHỈ SỐ THÀNH PHẦN

CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH CÁC BỘ



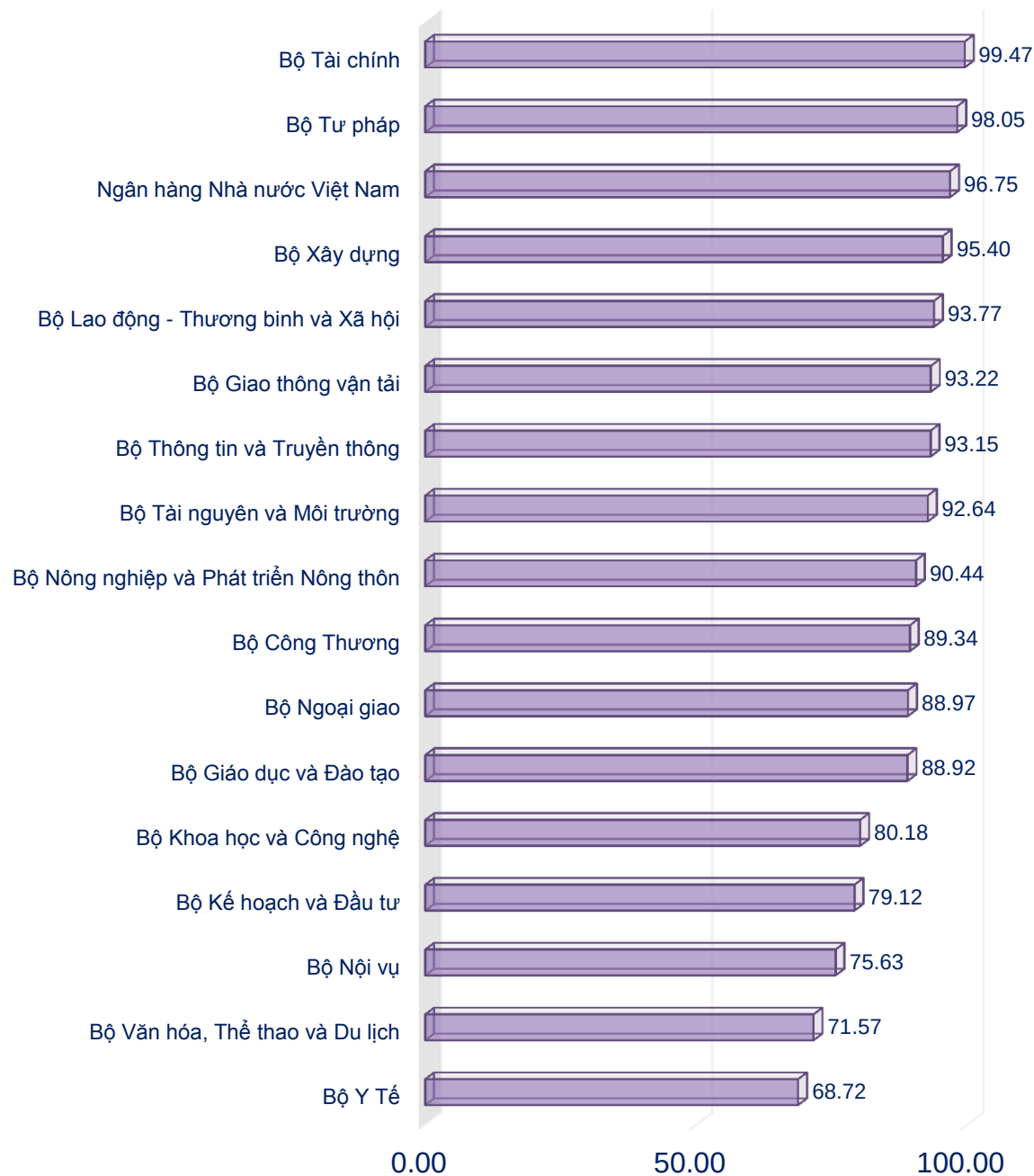
5. CHỈ SỐ THÀNH PHẦN

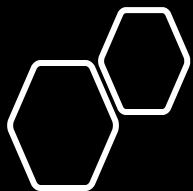
XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC CÁC BỘ



6. CHỈ SỐ THÀNH PHẦN

CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG CÁC BỘ

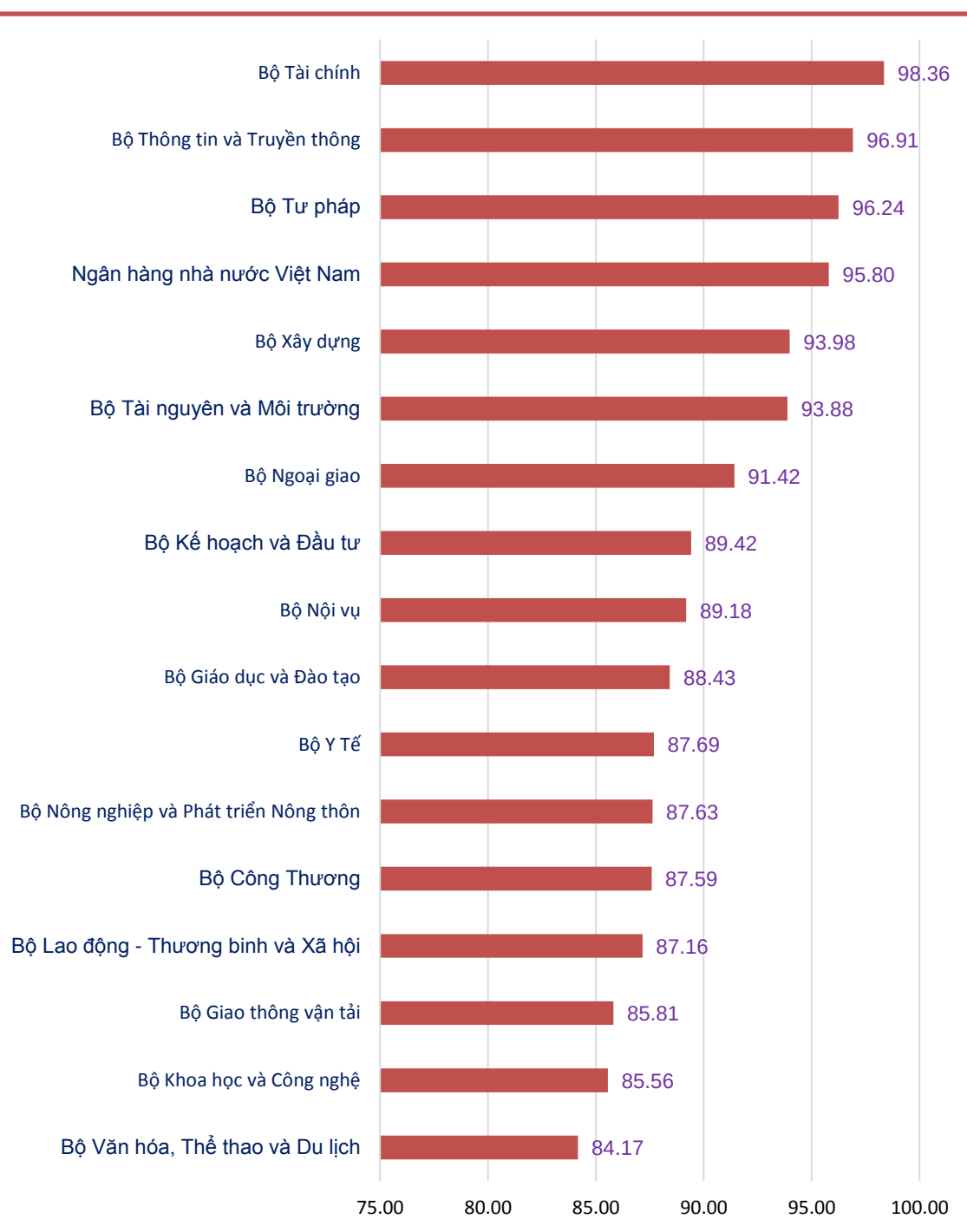




7. CHỈ SỐ THÀNH PHẦN

HIỆN ĐẠI HÓA HÀNH CHÍNH CÁC BỘ

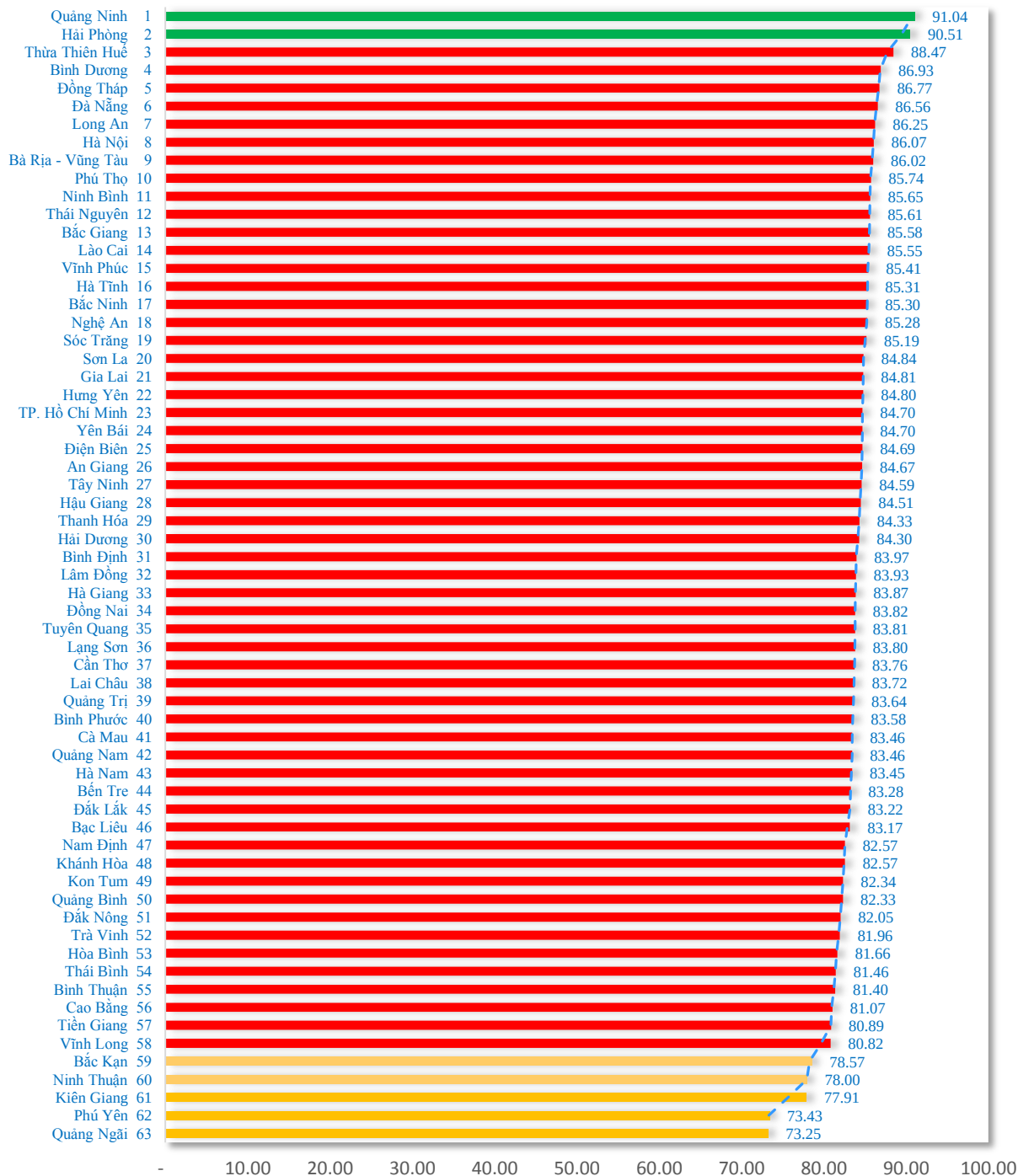
6/24/2021



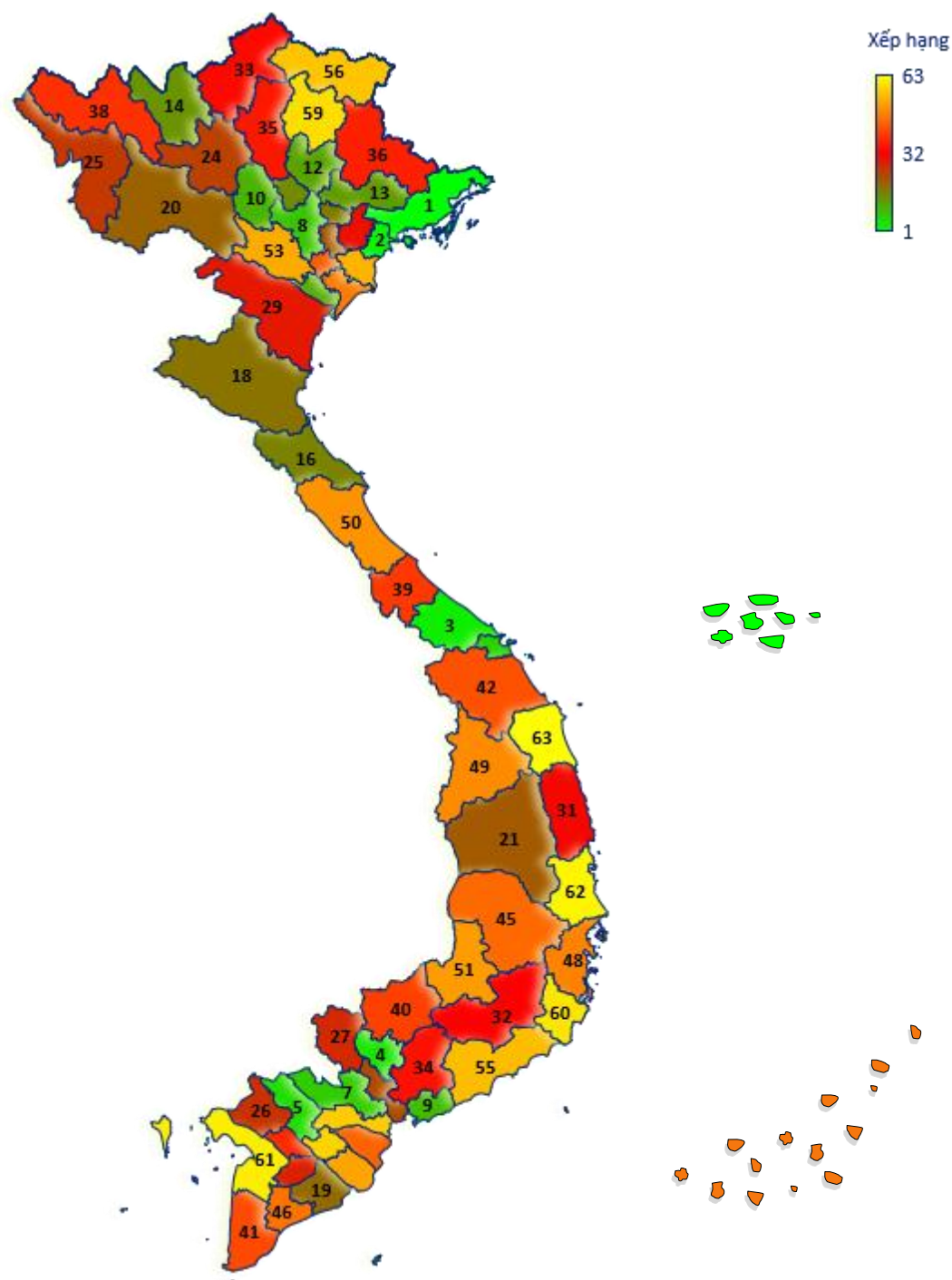
KẾT QUẢ
PAR INDEX CẤP
TỈNH
2020

XẾP HẠNG PAR INDEX CÁC TỈNH NĂM 2020

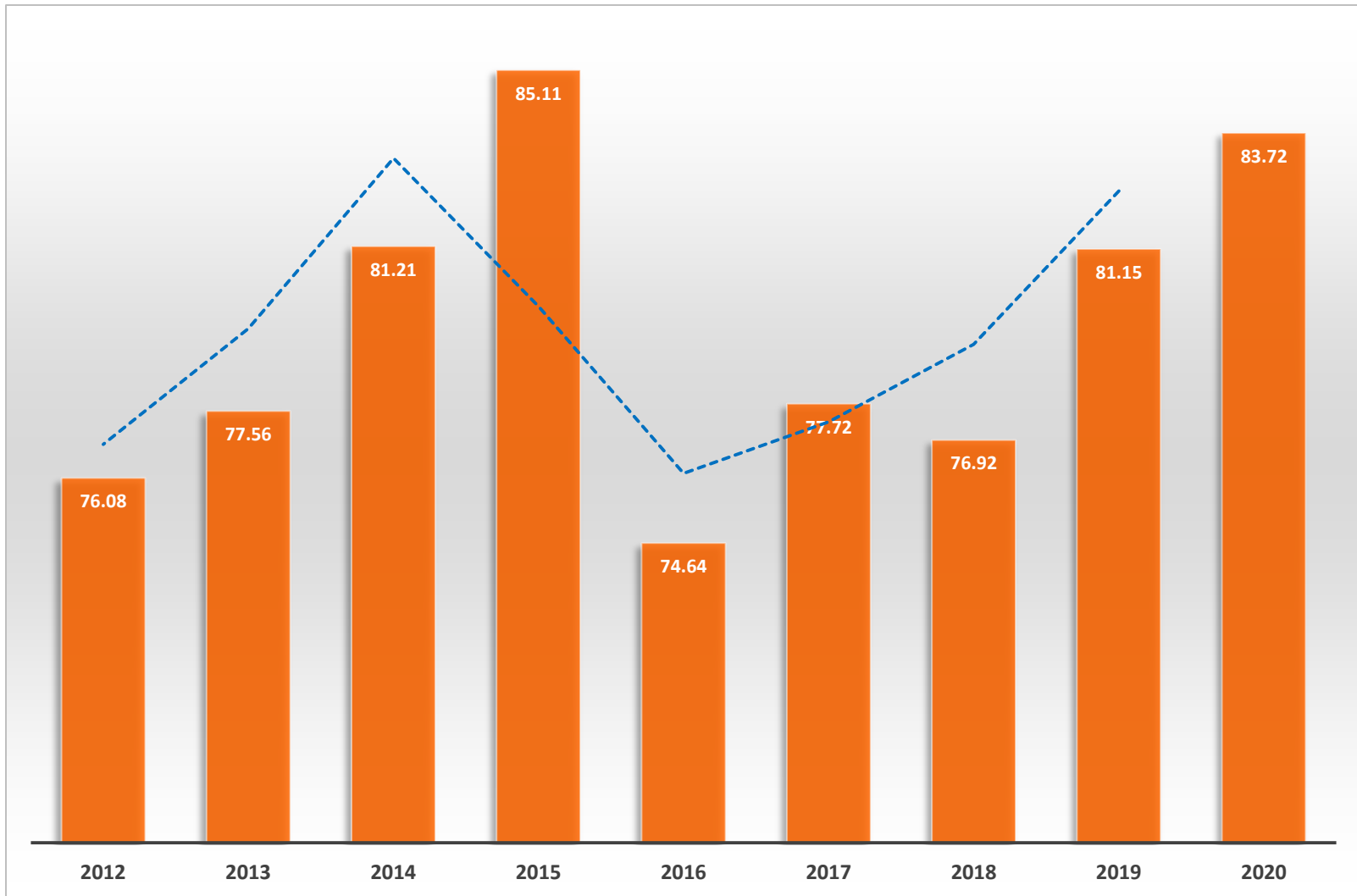
6/24/2021



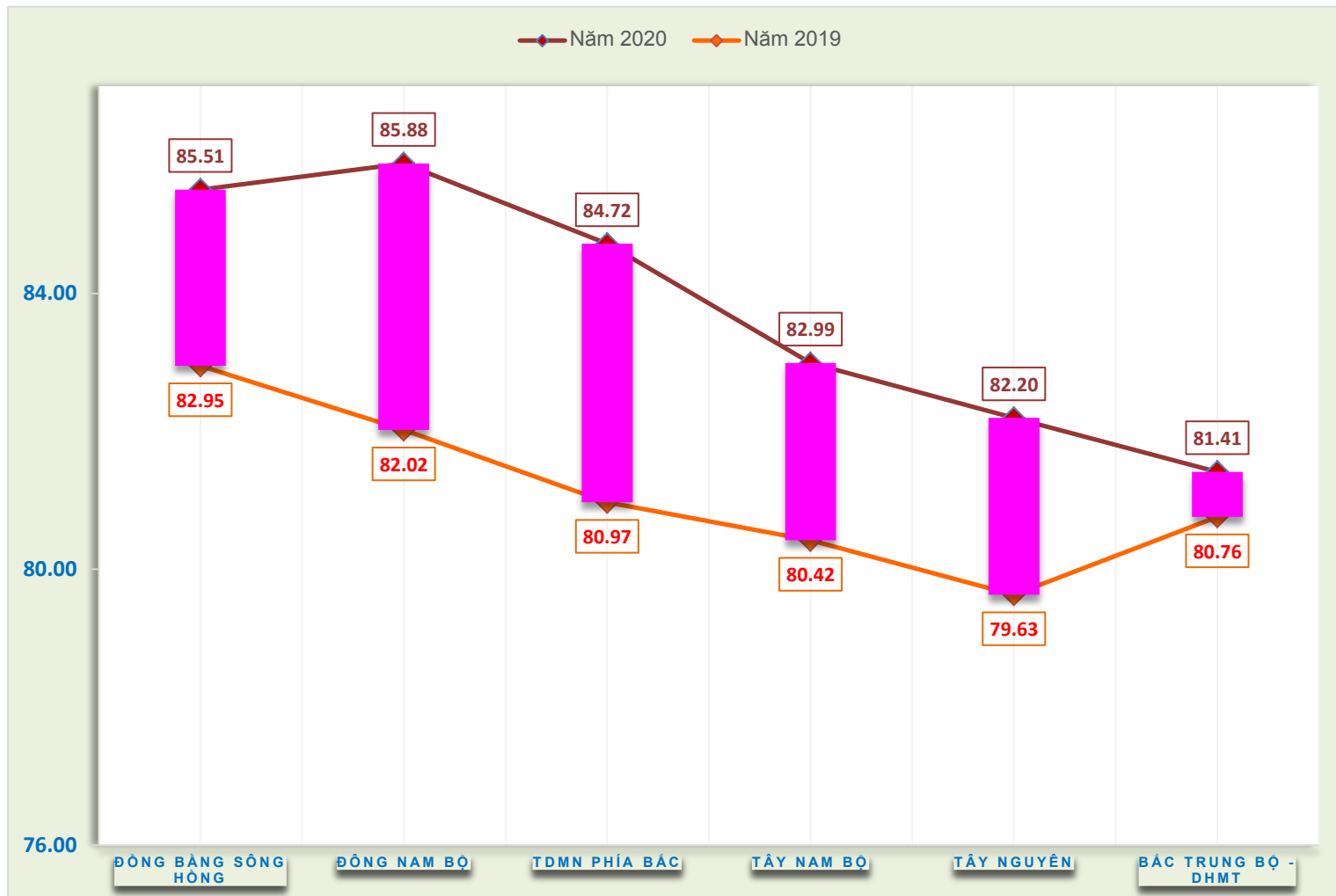
XẾP HẠNG PAR INDEX 2020 THEO ĐỊA LÝ



So sánh giá trị trung bình Par Index từ 2012 - 2020

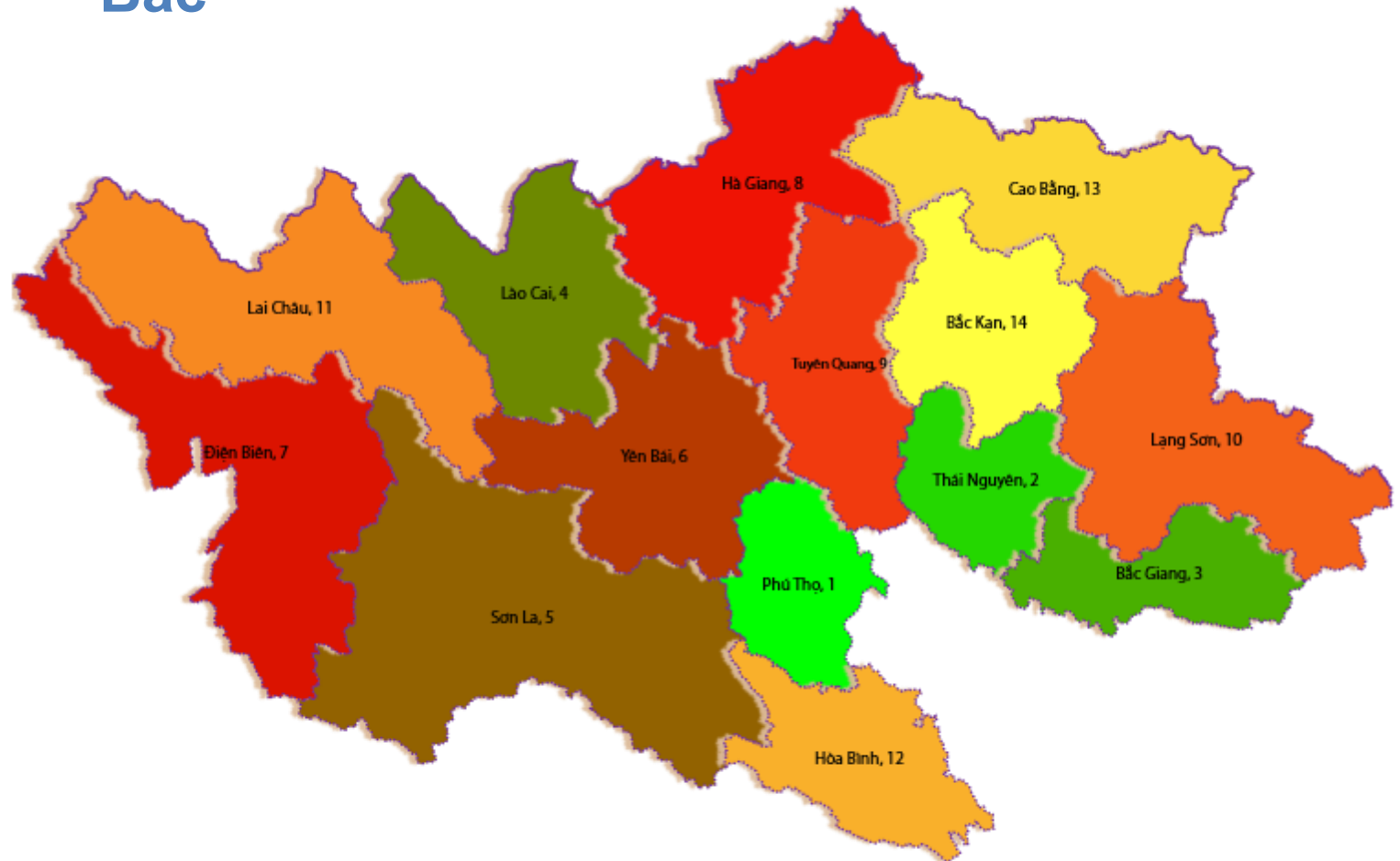


So sánh giá trị trung bình Chỉ số CCHC các vùng kinh tế năm 2020 và 2019

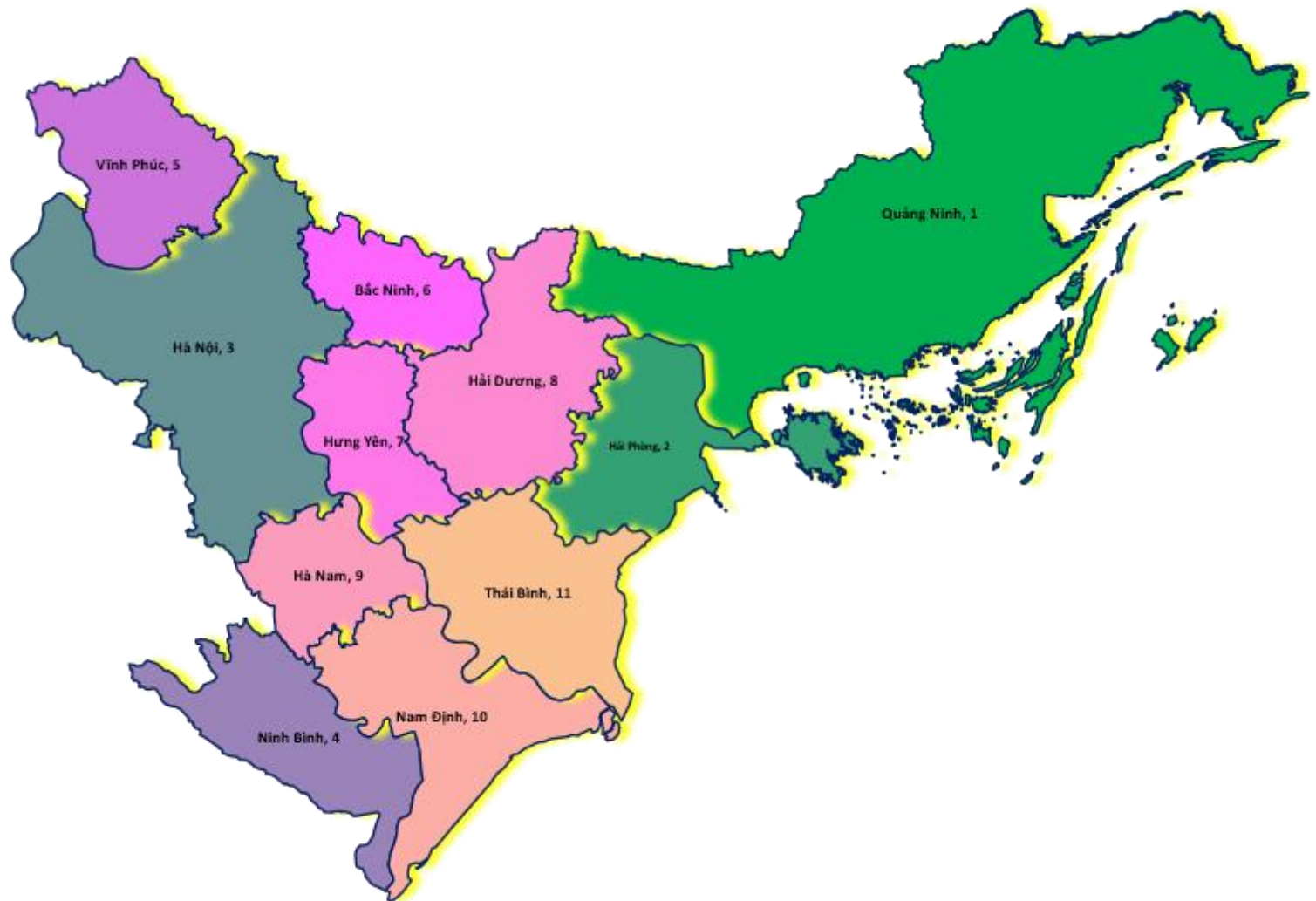


Xếp hạng Par Index 2020

vùng Trung du miền núi phía Bắc

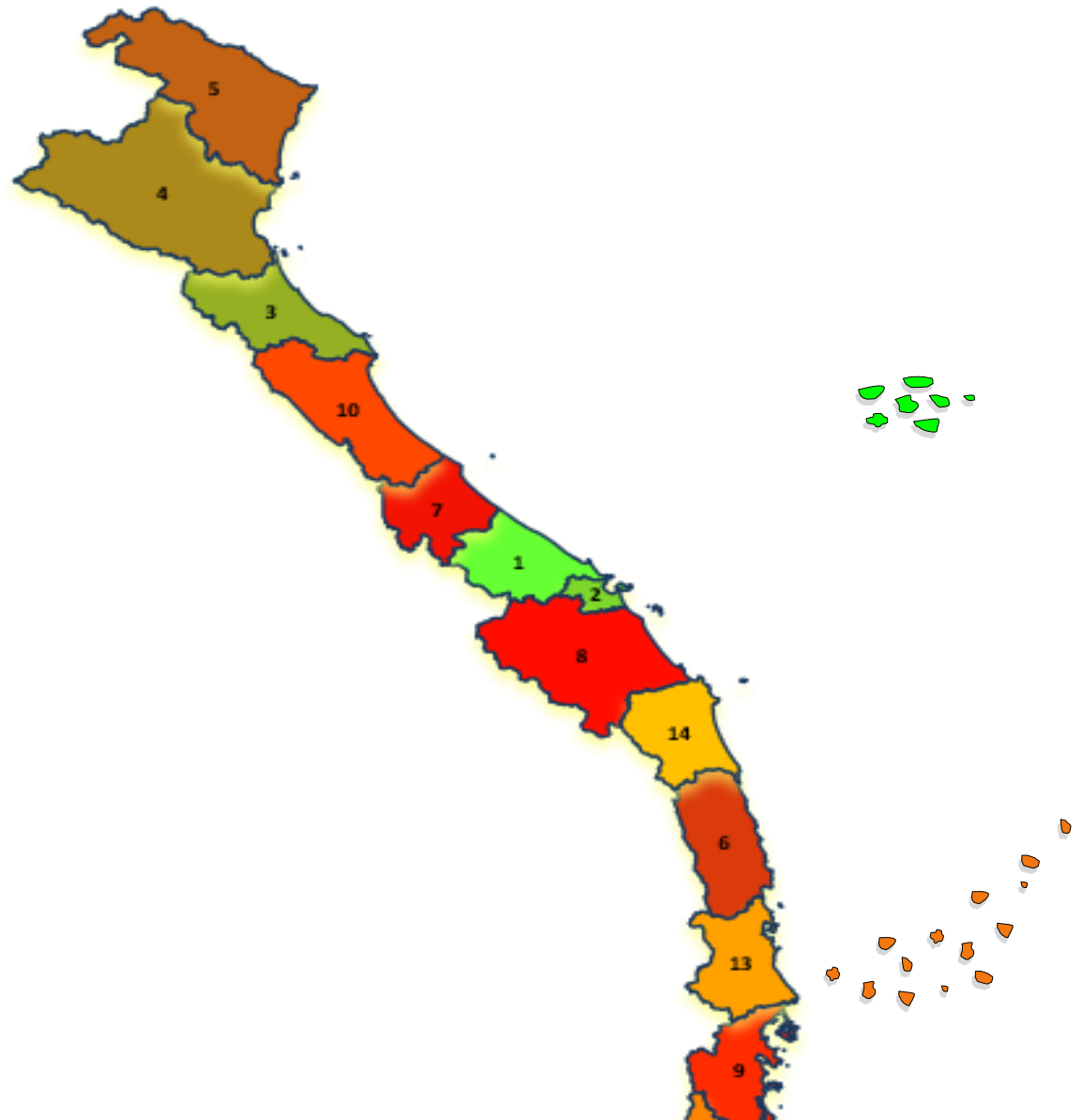


Xếp hạng Par Index 2020 vùng Đồng bằng sông Hồng



Xếp hạng Par Index 2020

Vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung



Xếp hạng Par Index 2020 vùng Tây Nguyên



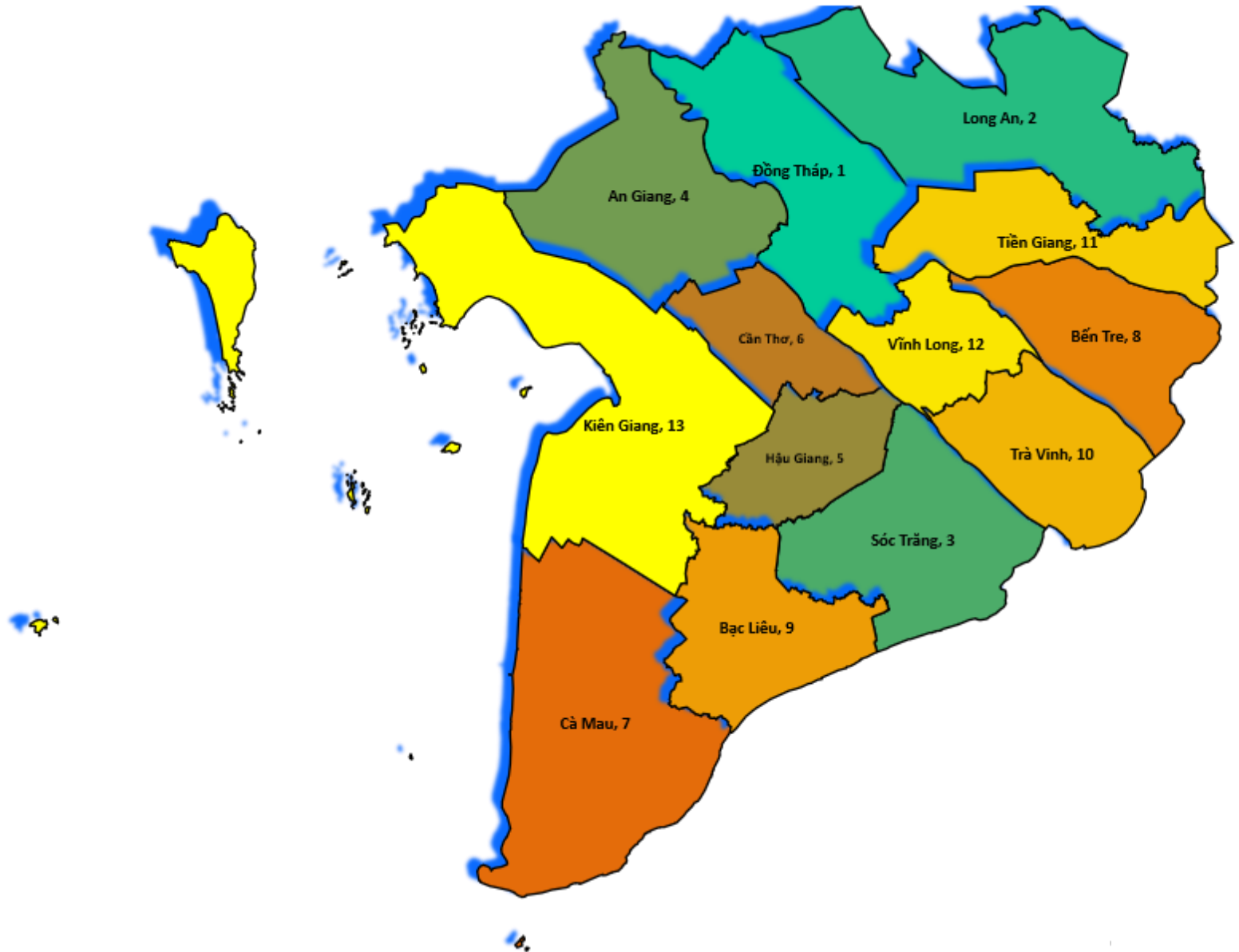
Xếp hạng Par Index 2020

vùng Đông Nam Bộ

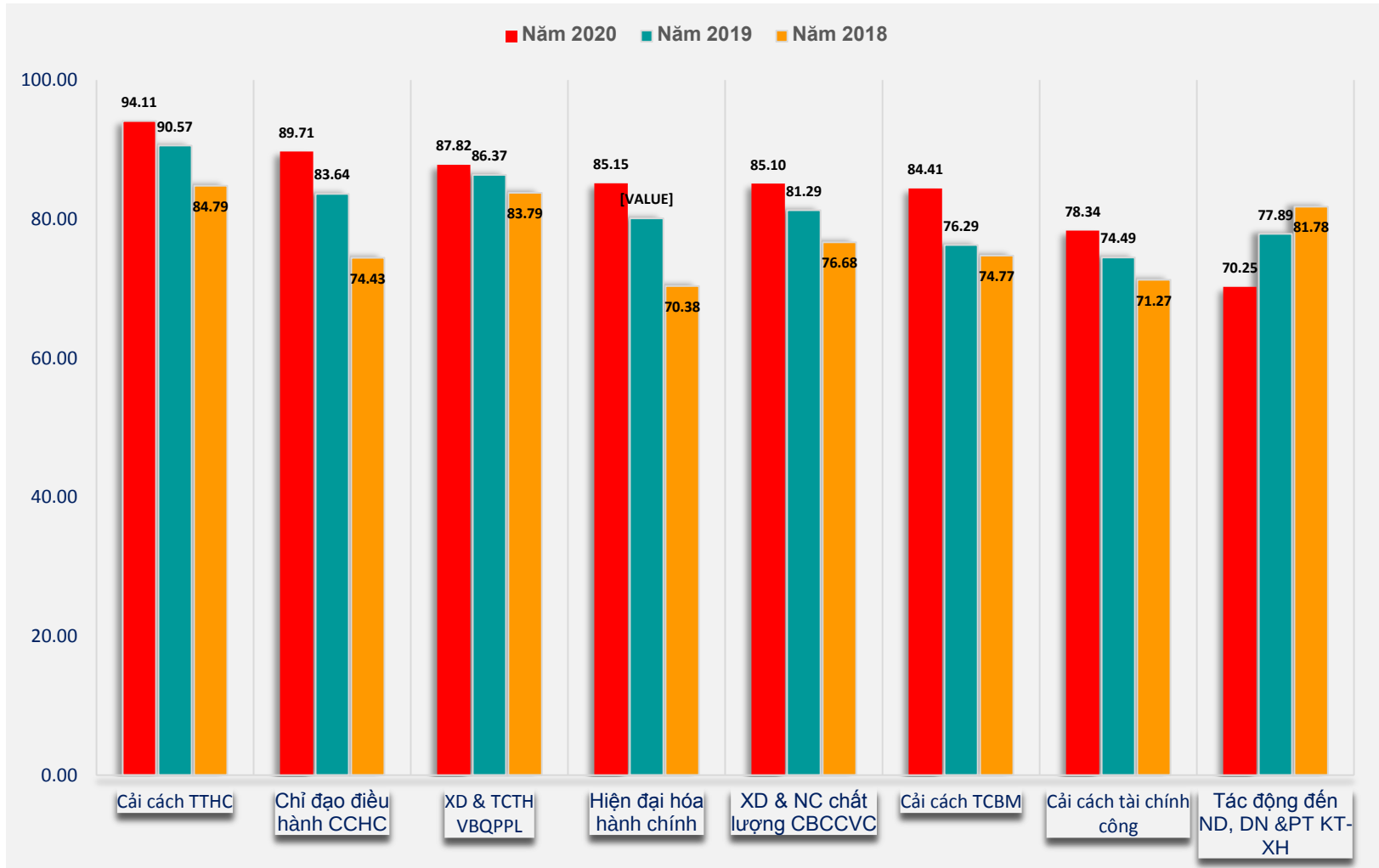


Xếp hạng Par Index 2020

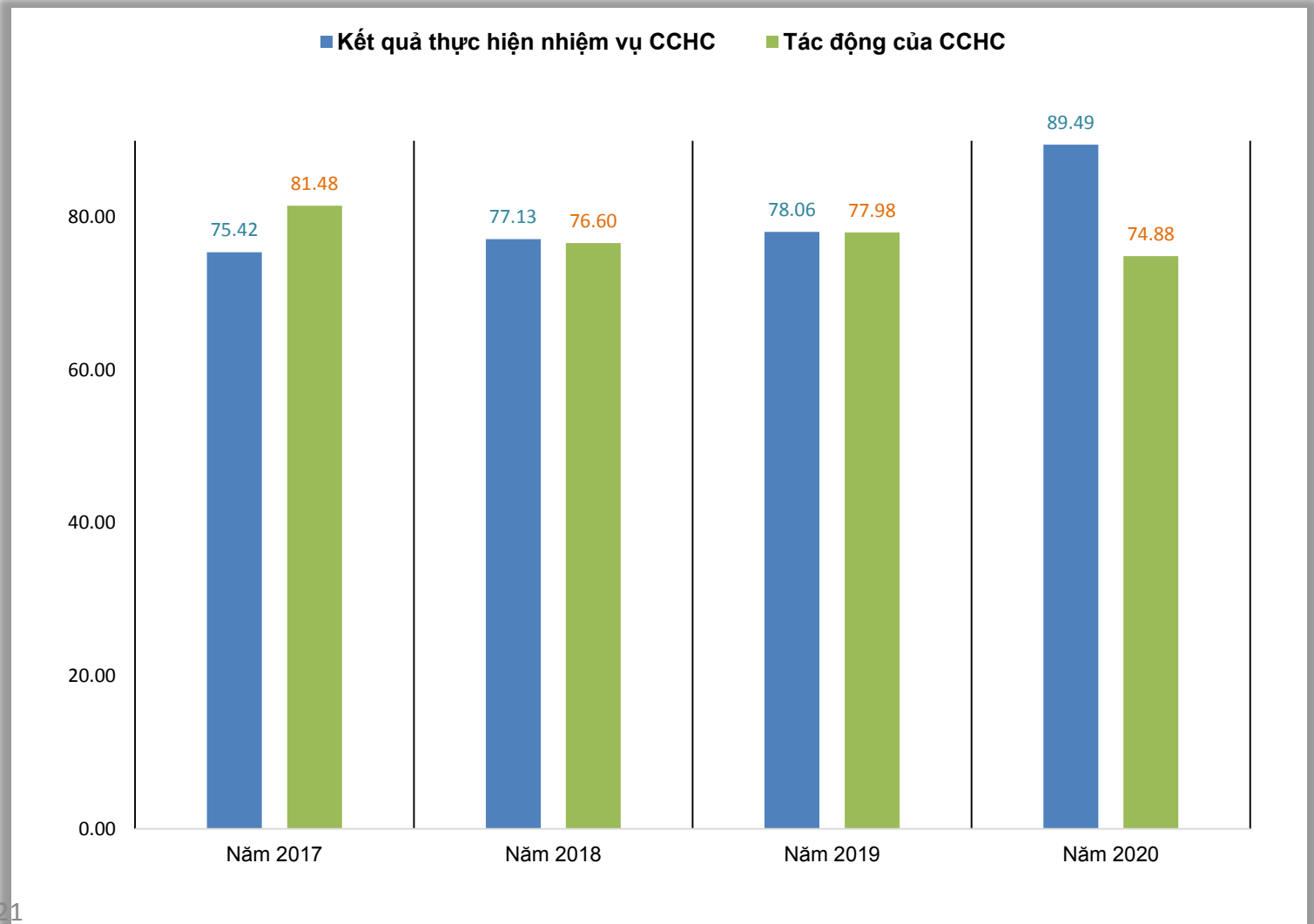
vùng Tây Nam Bộ



So sánh giá trị trung bình 8 chỉ số thành phần các năm 2018 - 2020

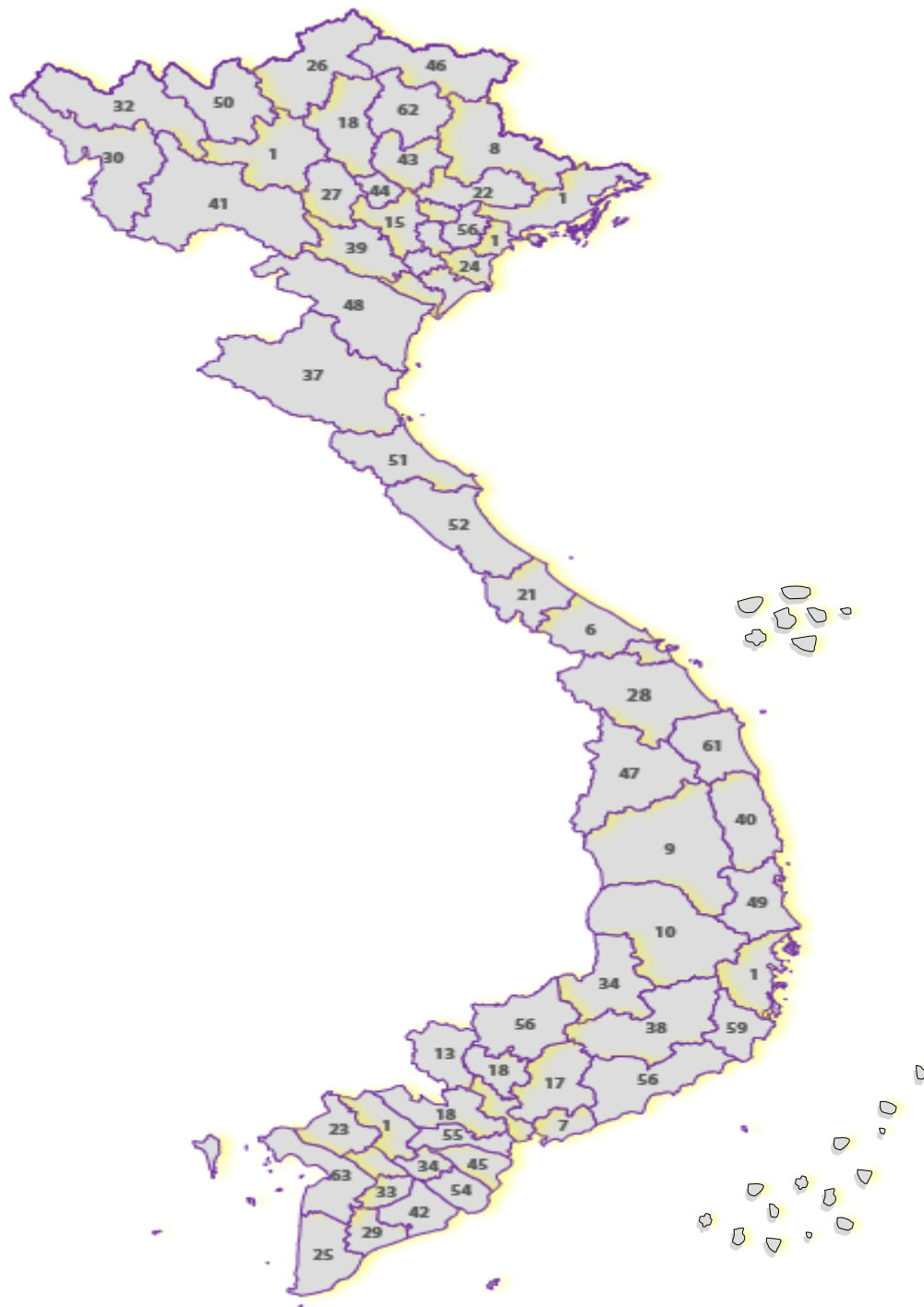


So sánh kết quả đánh giá thực hiện nhiệm vụ CCHC và đánh giá tác động của CCHC từ năm 2017 - 2020



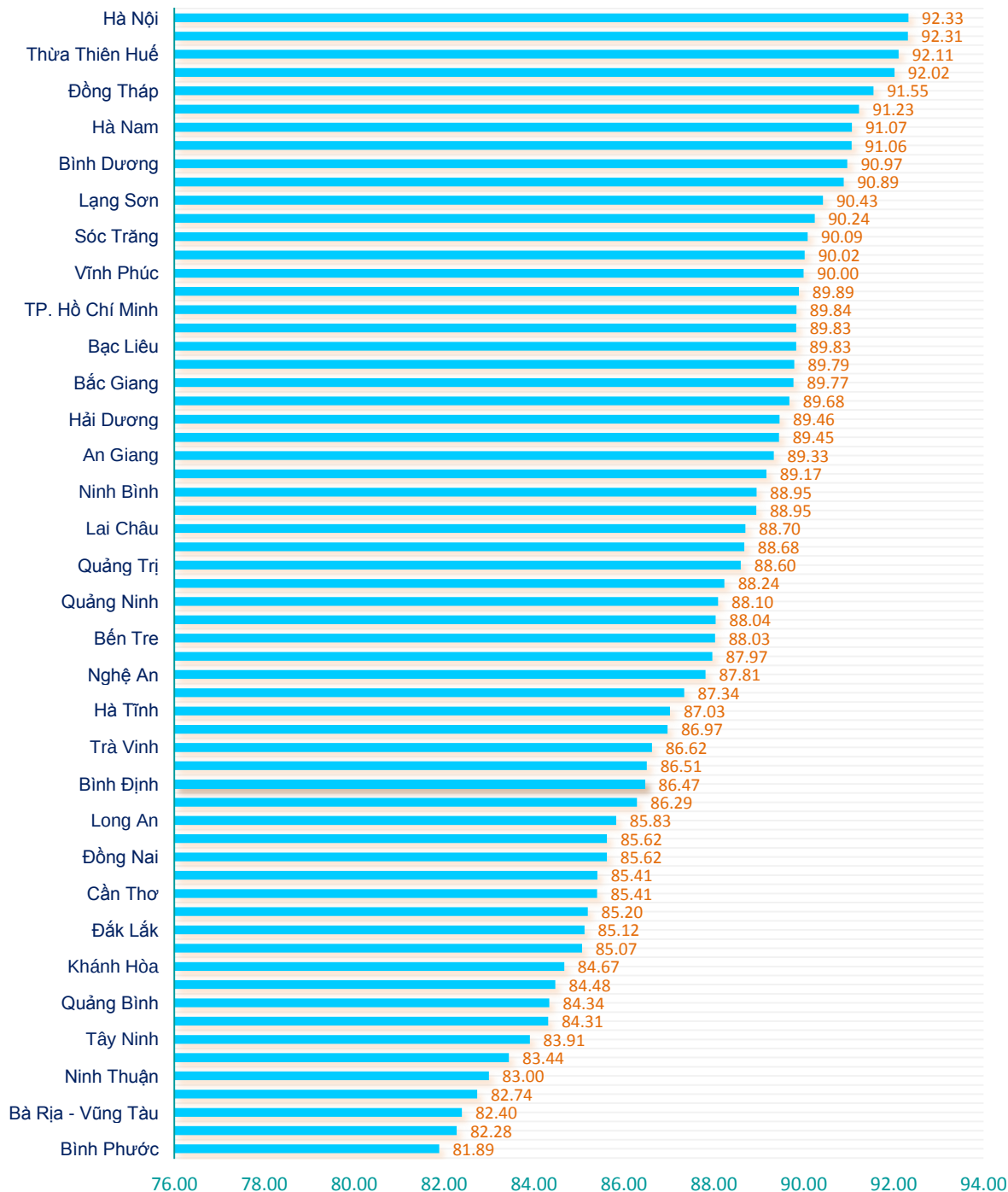
1. CHỈ SỐ THÀNH PHẦN

CÔNG TÁC
CHỈ ĐẠO,
ĐIỀU HÀNH
CCHC CÁC
TỈNH,
THÀNH
PHỐ

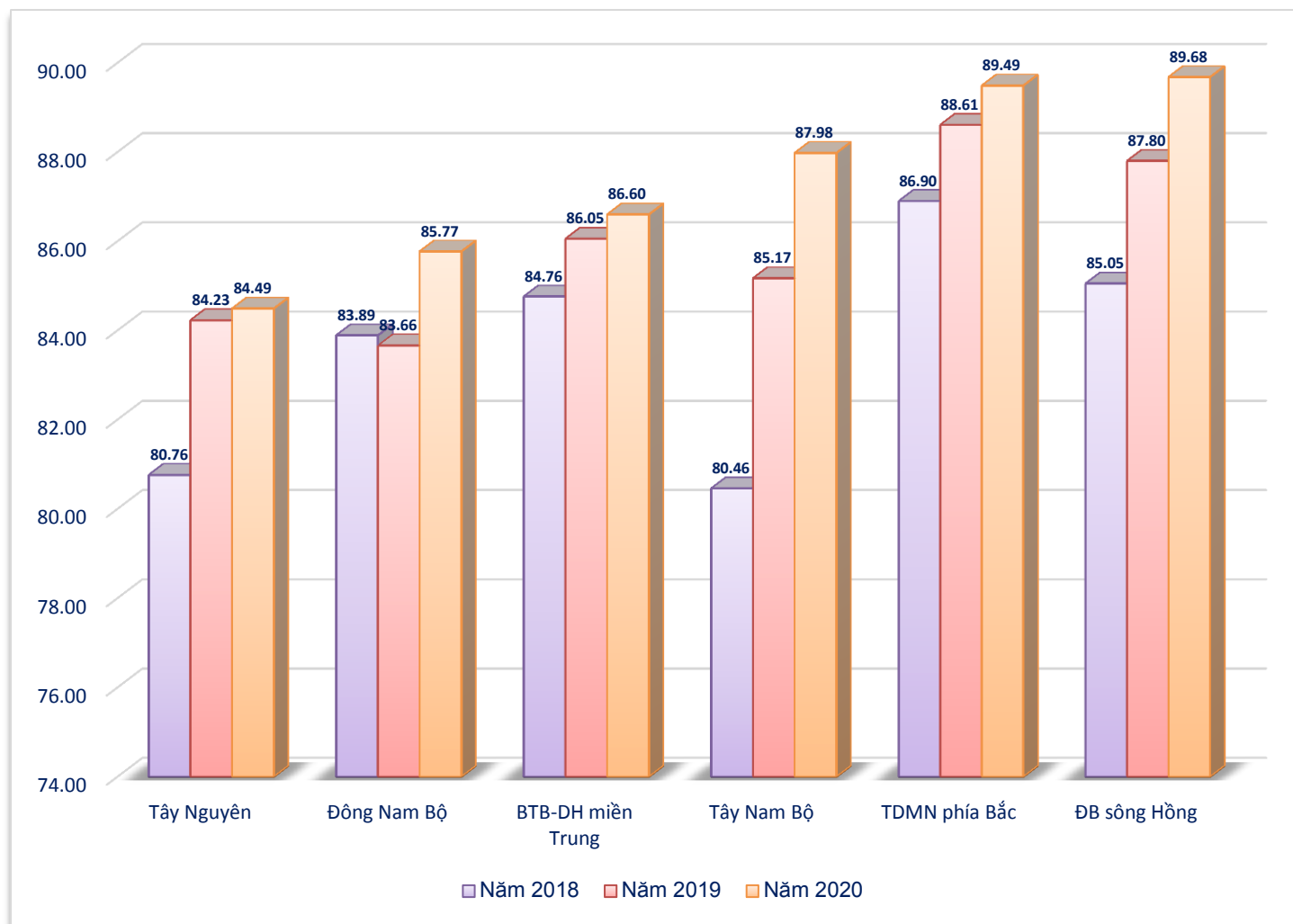


2. CHỈ SỐ THÀNH PHẦN

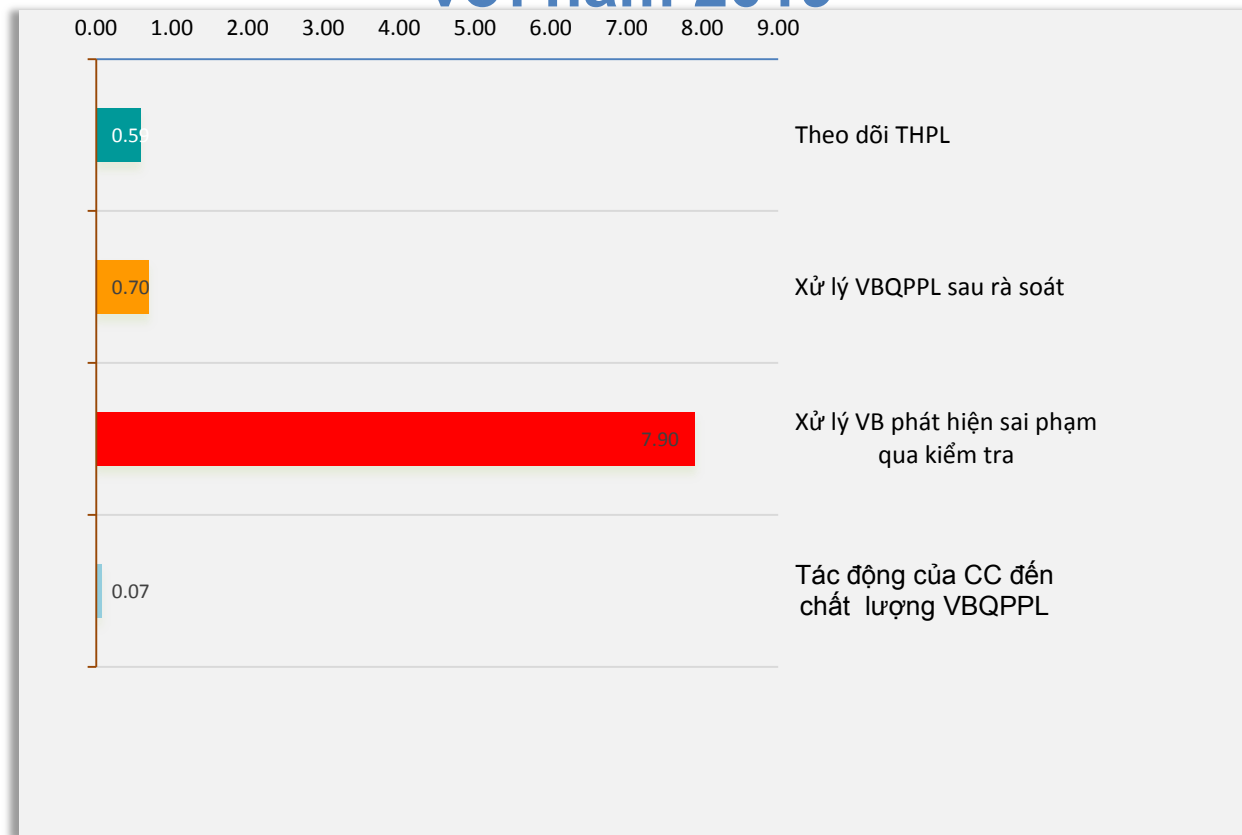
XÂY DỰNG VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN VBQPPL TẠI TỈNH, THÀNH PHỐ



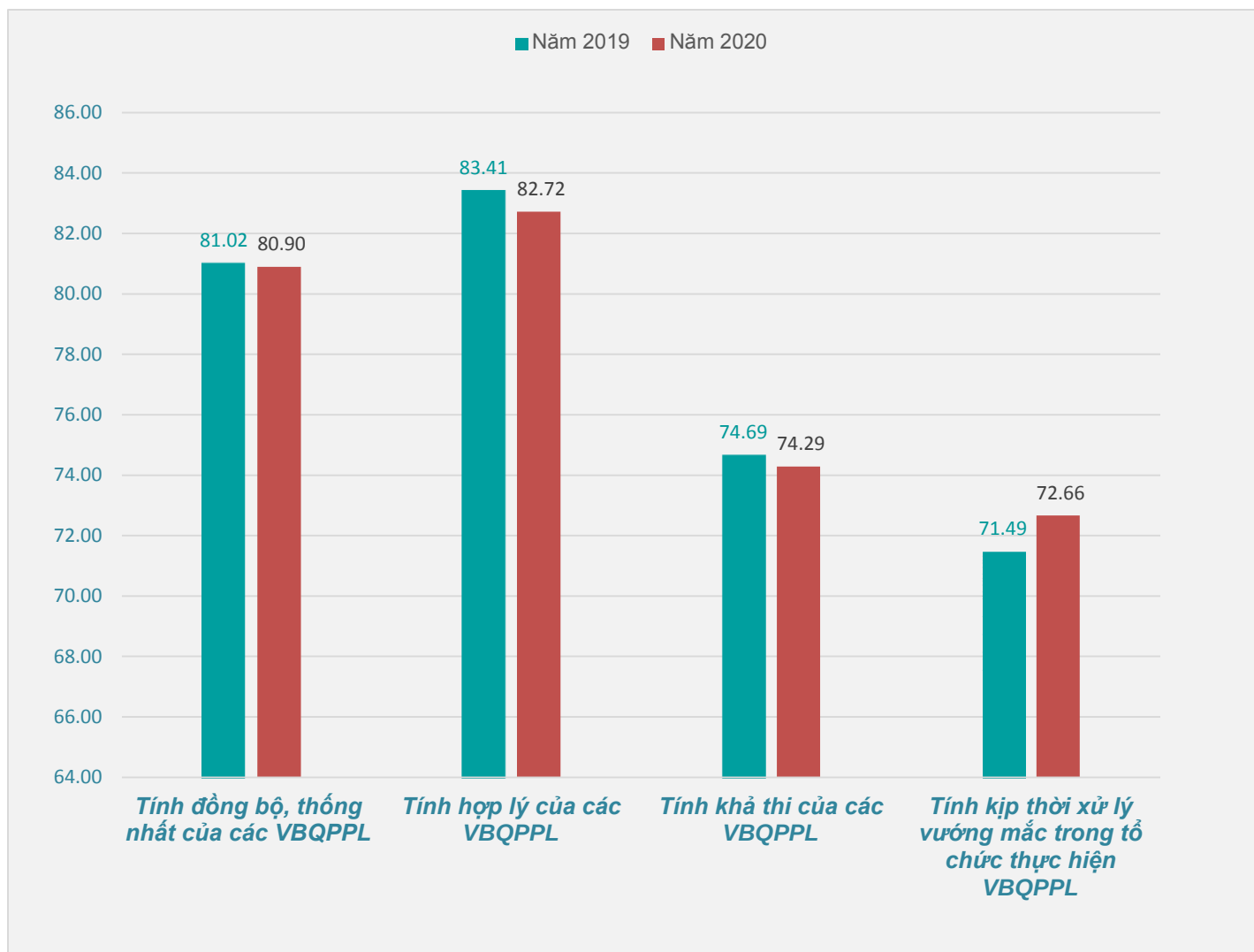
So sánh giá trị trung bình của Chỉ số thành phần “Xây dựng và tổ chức thực hiện VBQPPL” theo 6 vùng kinh tế



Biến động tỷ lệ điểm trung bình 4 các tiêu chí thuộc Chỉ số thành phần "Xây dựng và tổ chức thực hiện VBQPPL tại địa phương" năm 2020 so với năm 2019



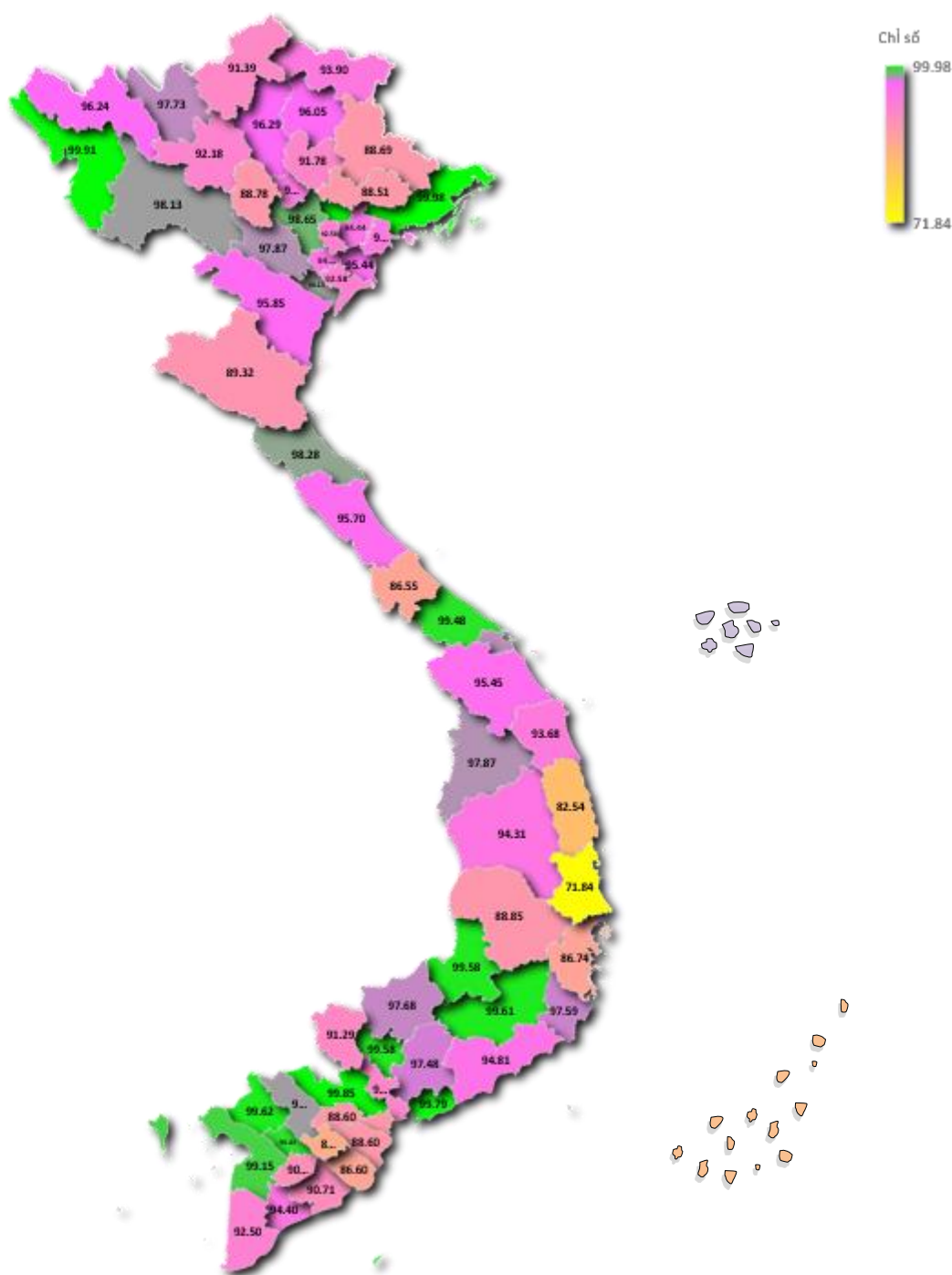
Tỷ lệ điểm đánh giá chất lượng VBQPPL địa phương giữa năm 2019 và 2020



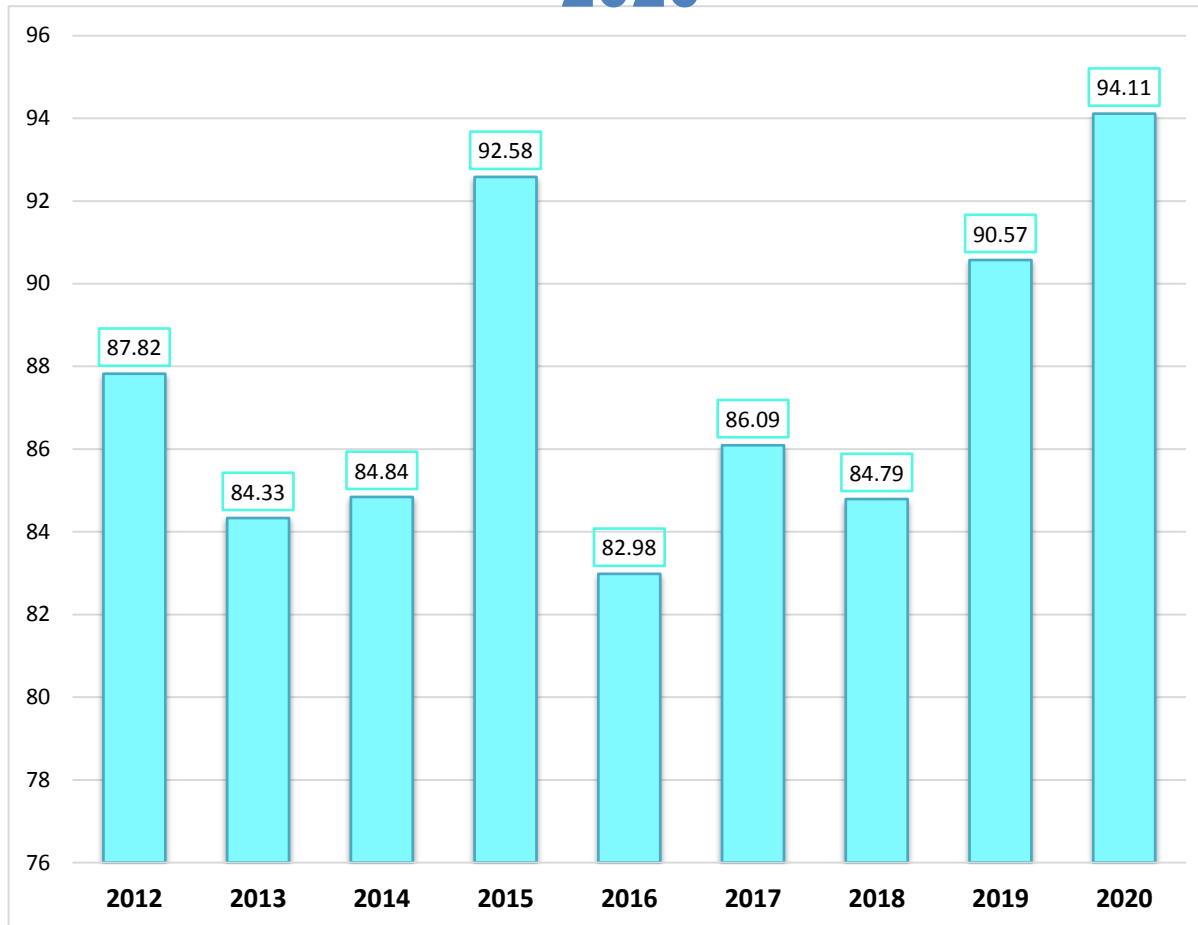
3. CHỈ SỐ THÀNH PH ẦN

CẢI CÁCH
THỦ TỤC
HÀNH
CHÍNH CÁC
TỈNH,
THÀNH PHỐ

6/24/2021



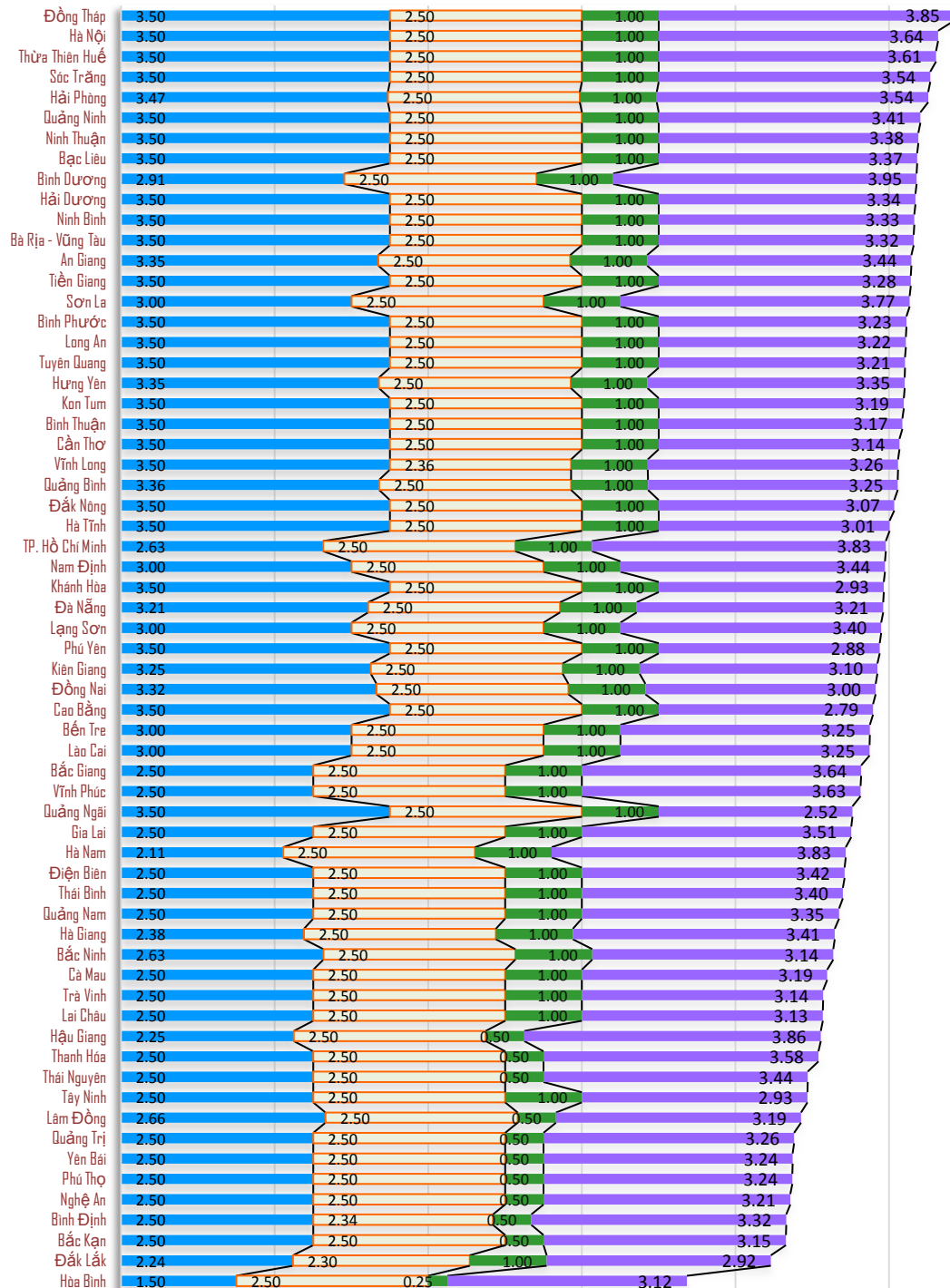
So sánh kết quả Chỉ số thành phần Cải cách thủ tục hành chính các tỉnh, thành phố từ năm 2012 - 2020



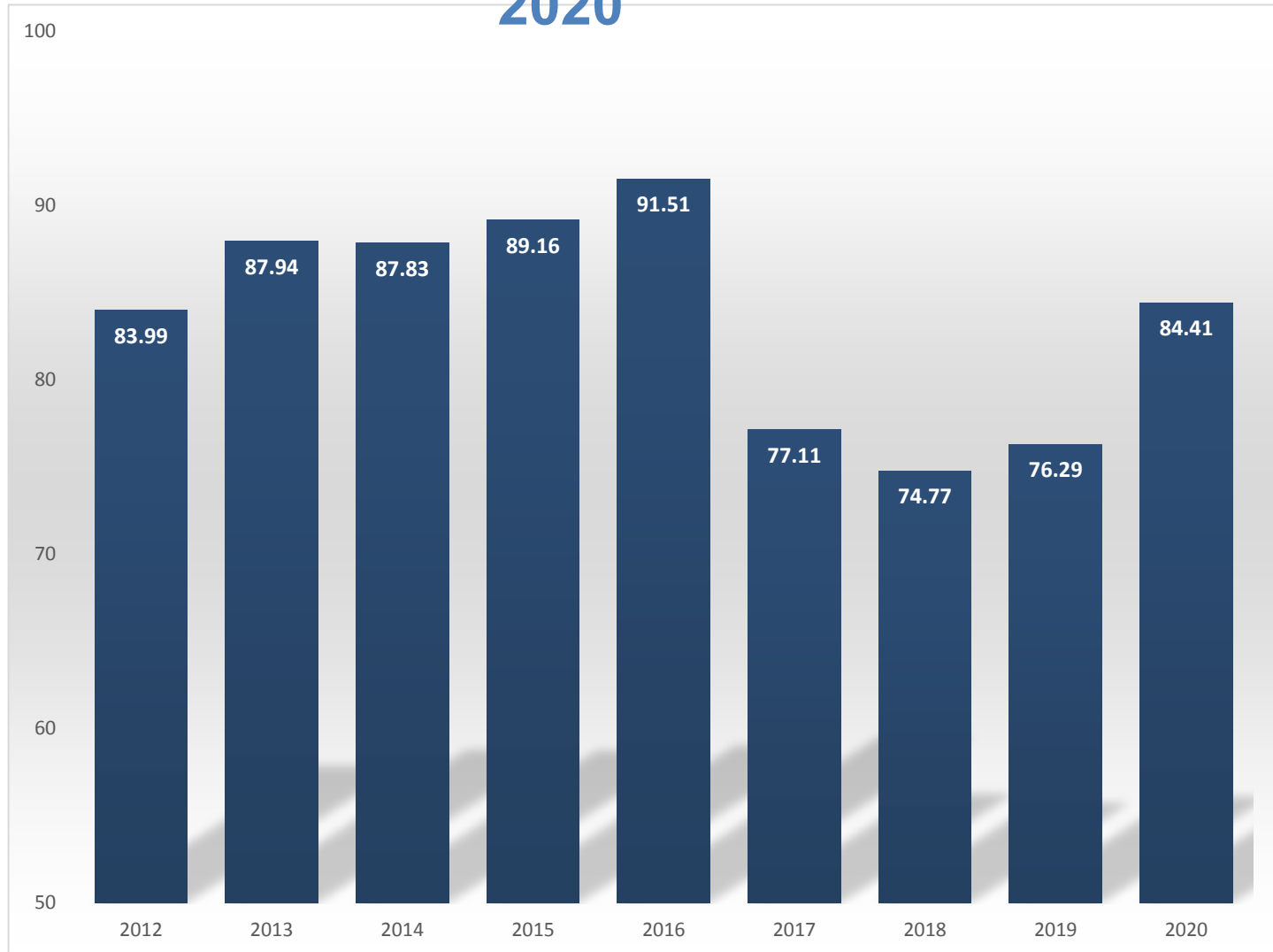
4. CHỈ SỐ THÀNH PH ẦN

CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ

6/24/2021



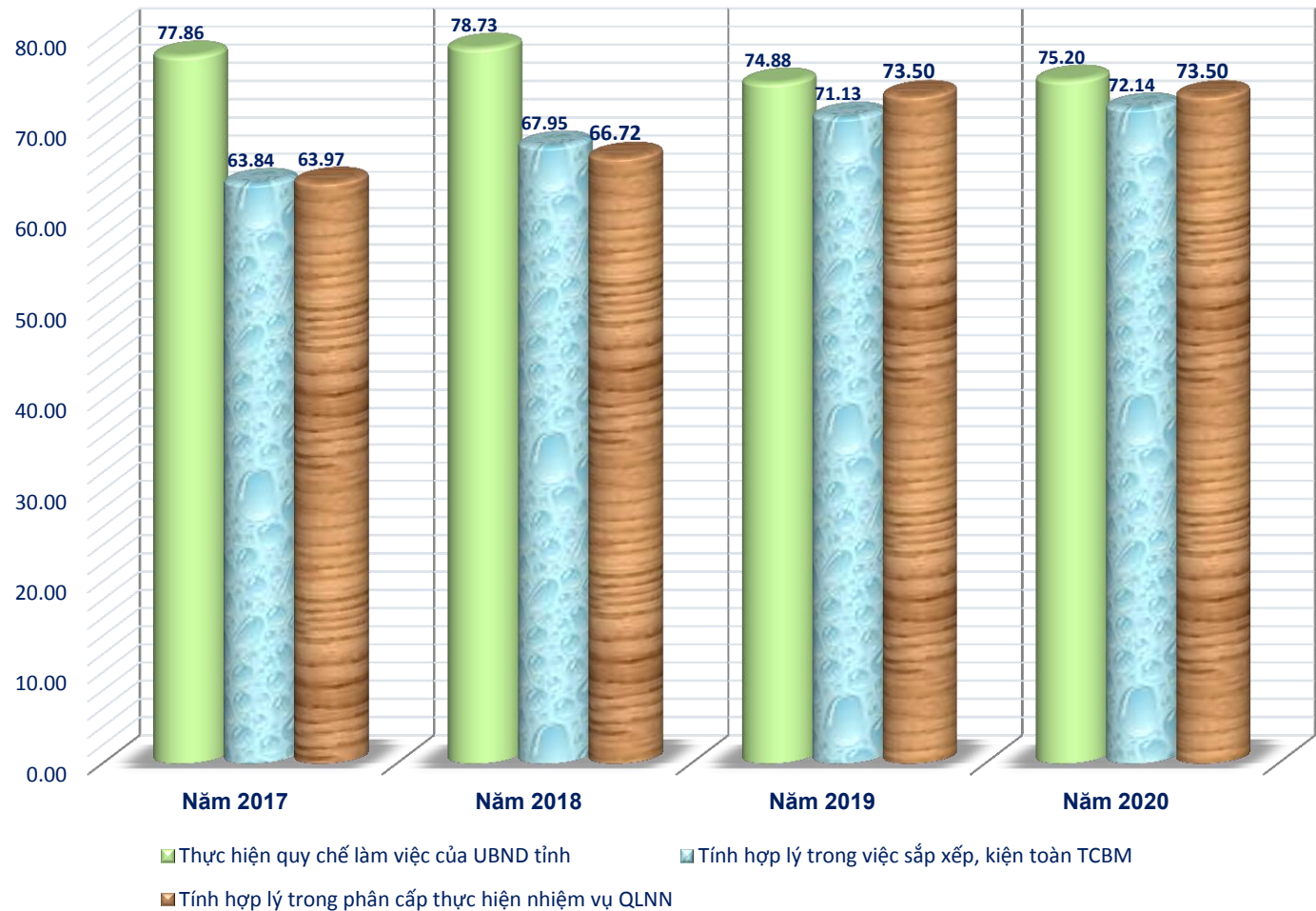
So sánh giá trị trung bình Chỉ số thành phần Cải cách TCBM từ năm 2012 - 2020



So sánh Chỉ số thành phần "Cải cách tổ chức bộ máy hành chính" các tỉnh, thành phố theo 6 vùng kinh tế các năm 2019, 2020



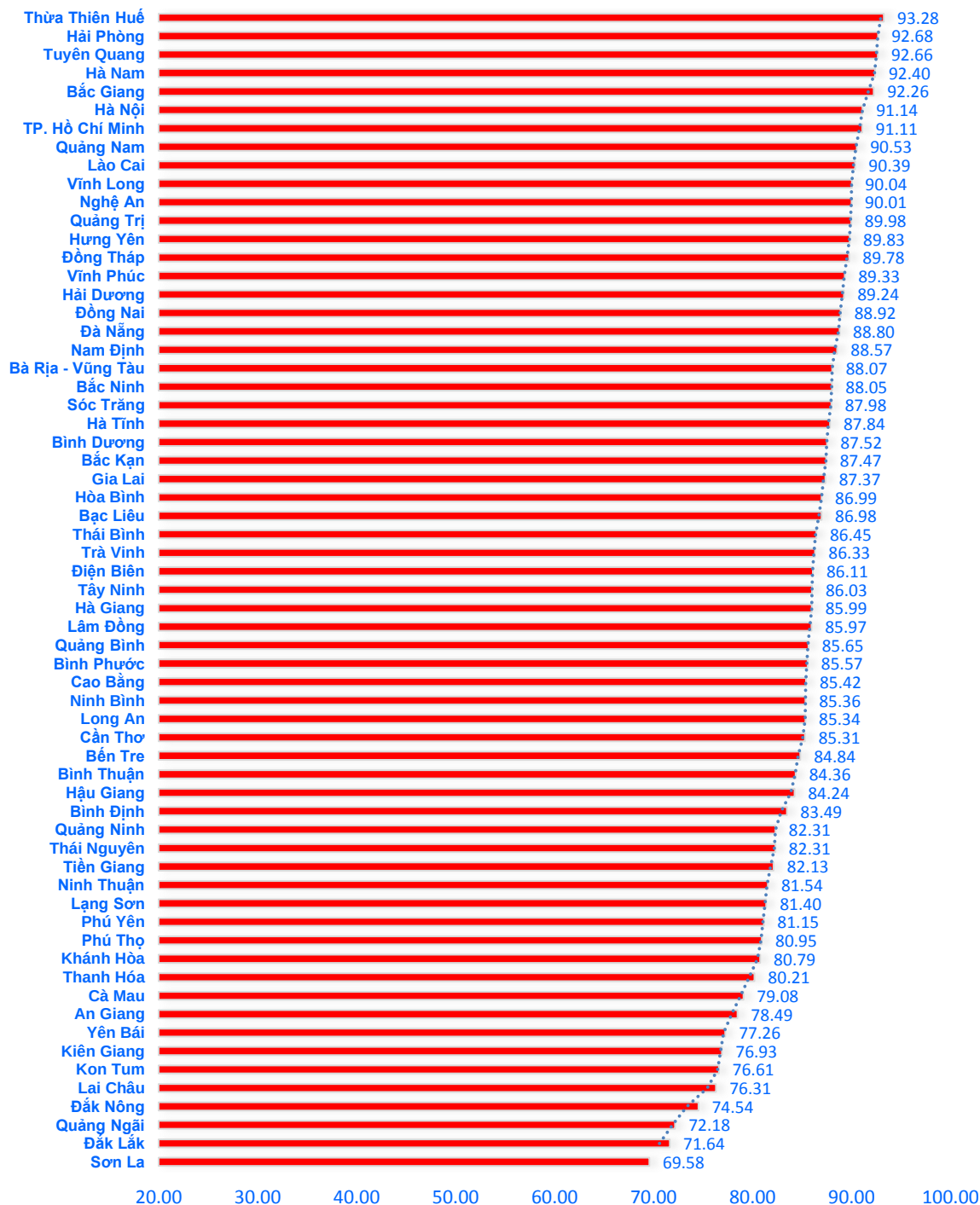
So sánh đánh giá tác động của CCHC đến tổ chức bộ máy trong 4 năm gần nhất



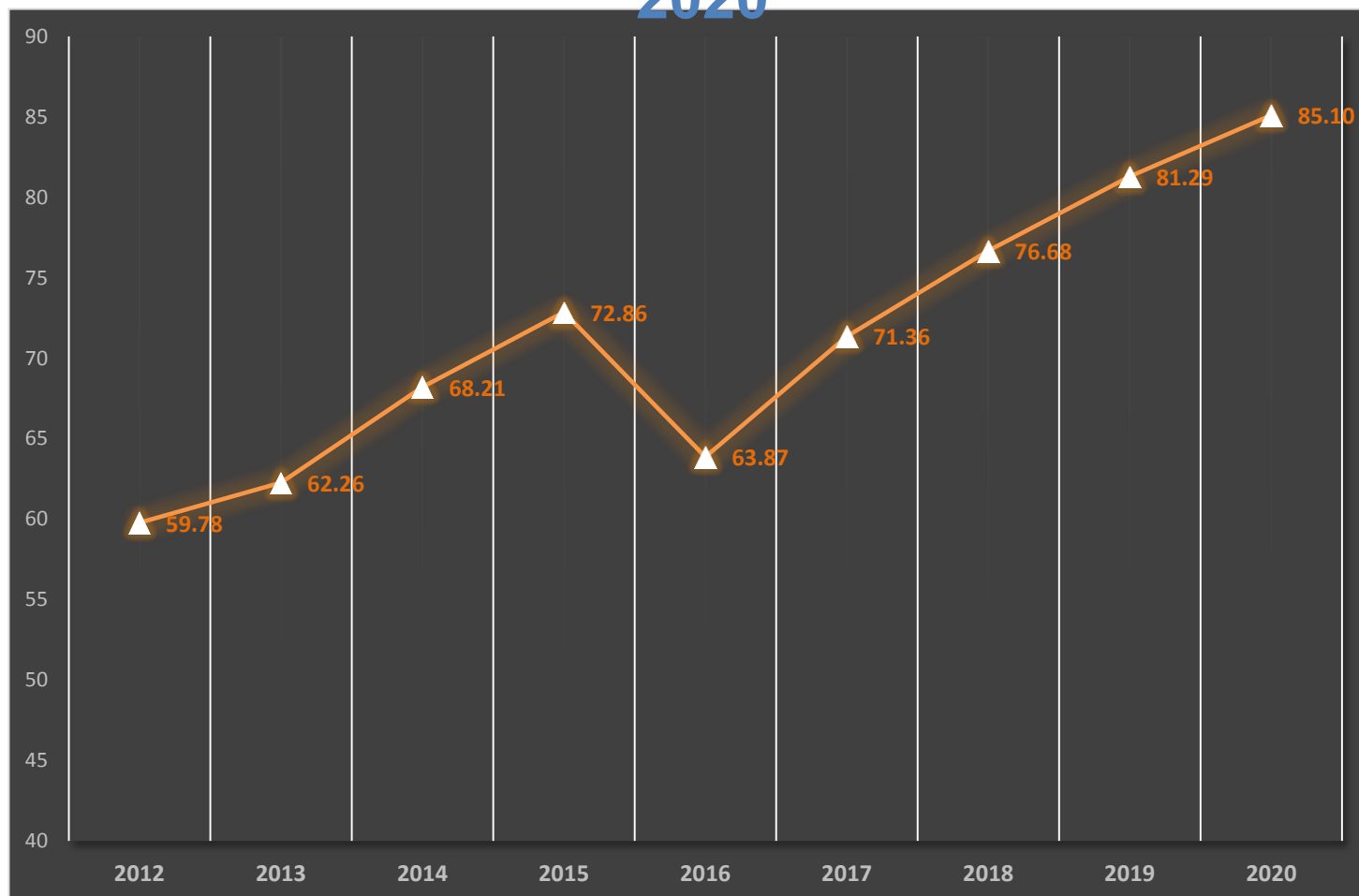
5. CHỈ SỐ THÀNH PHẦN

XÂY DỰNG
VÀ NÂNG
CAO CHẤT
LƯỢNG
CBCCVC
CÁC TỈNH,
THÀNH PHỐ

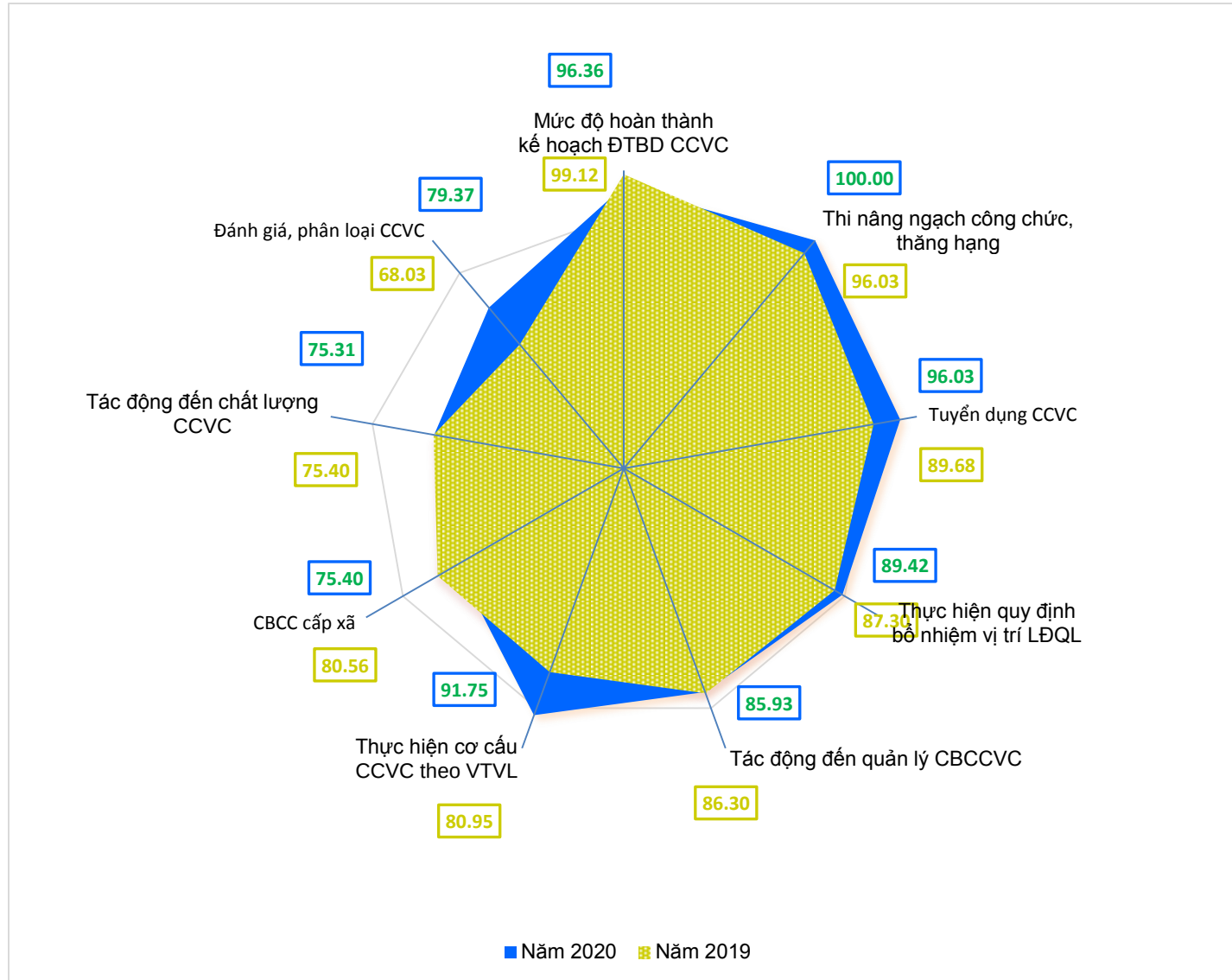
6/24/2021



So sánh kết quả Chỉ số thành phần Xây dựng và nâng cao chất lượng CBCCVV của các tỉnh, thành phố từ năm 2012 - 2020



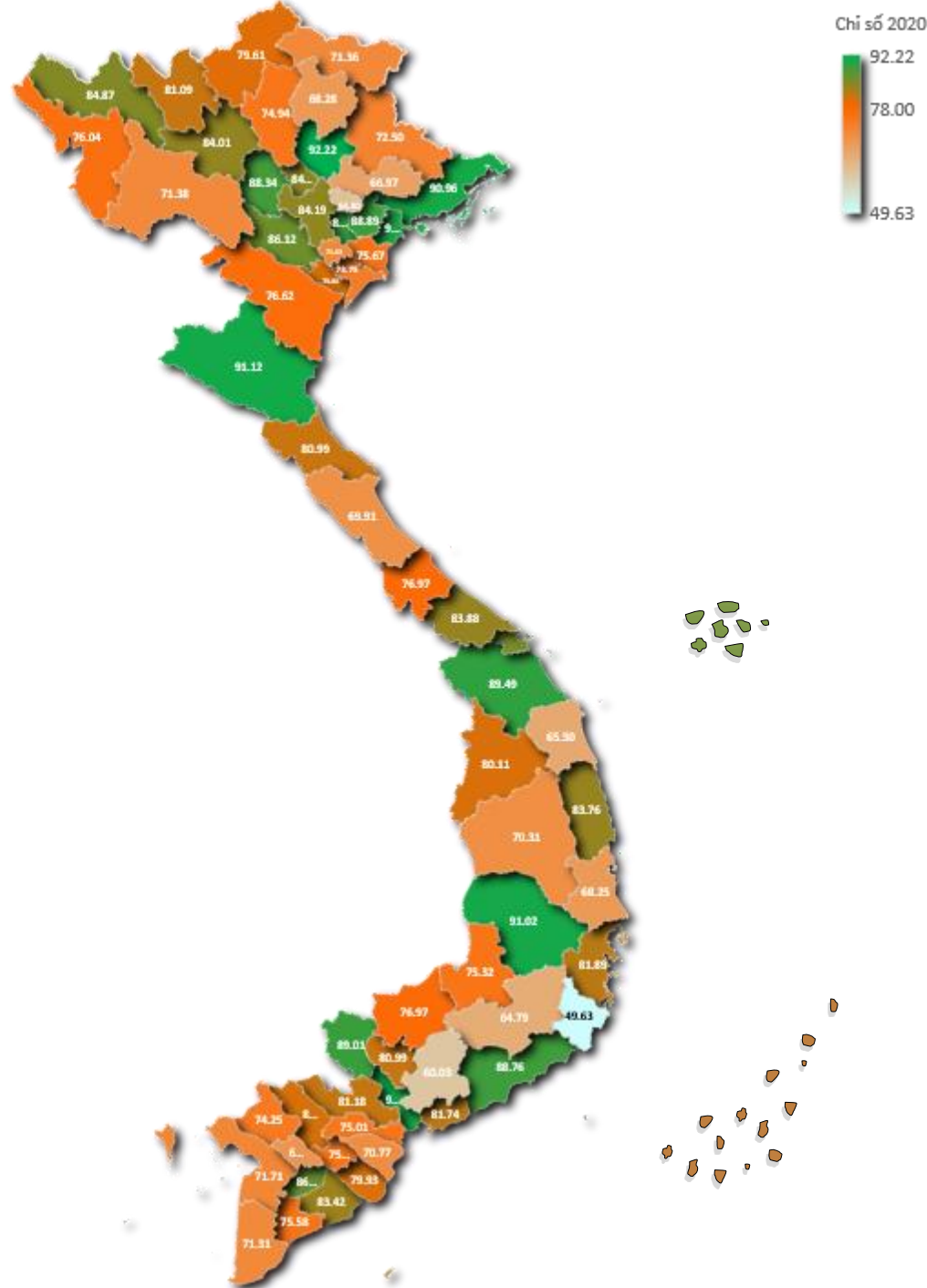
So sánh giá trị TB các tiêu chí đánh giá trong Chỉ số TP "Xây dựng và nâng cao chất lượng CBCCVC" các tỉnh giữa năm 2020 và 2019



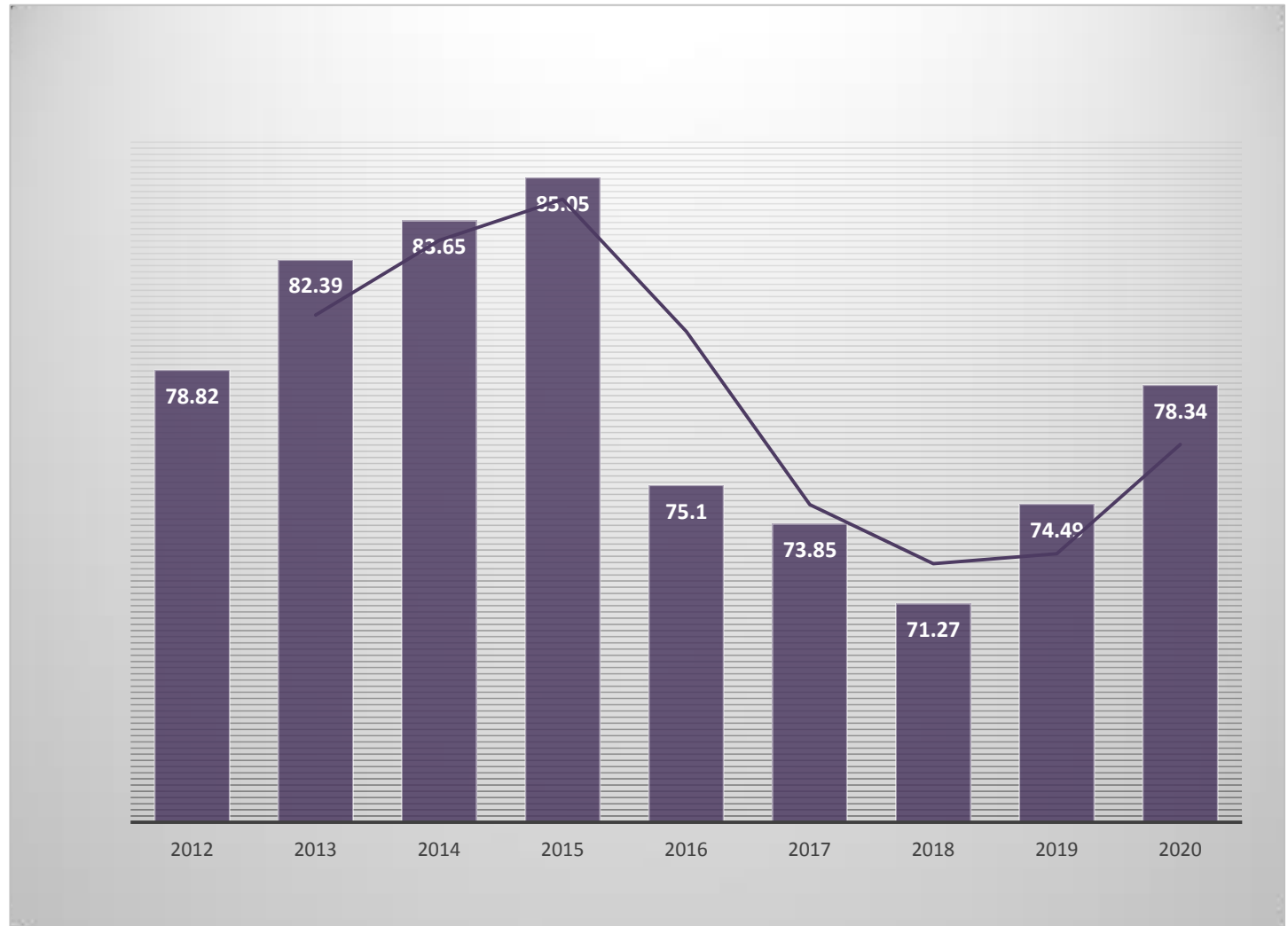
6. CHỈ SỐ THÀNH PHẦN

CẢI CÁCH
TÀI CHÍNH
CÔNG CÁC
TỈNH, THÀNH
PHỐ

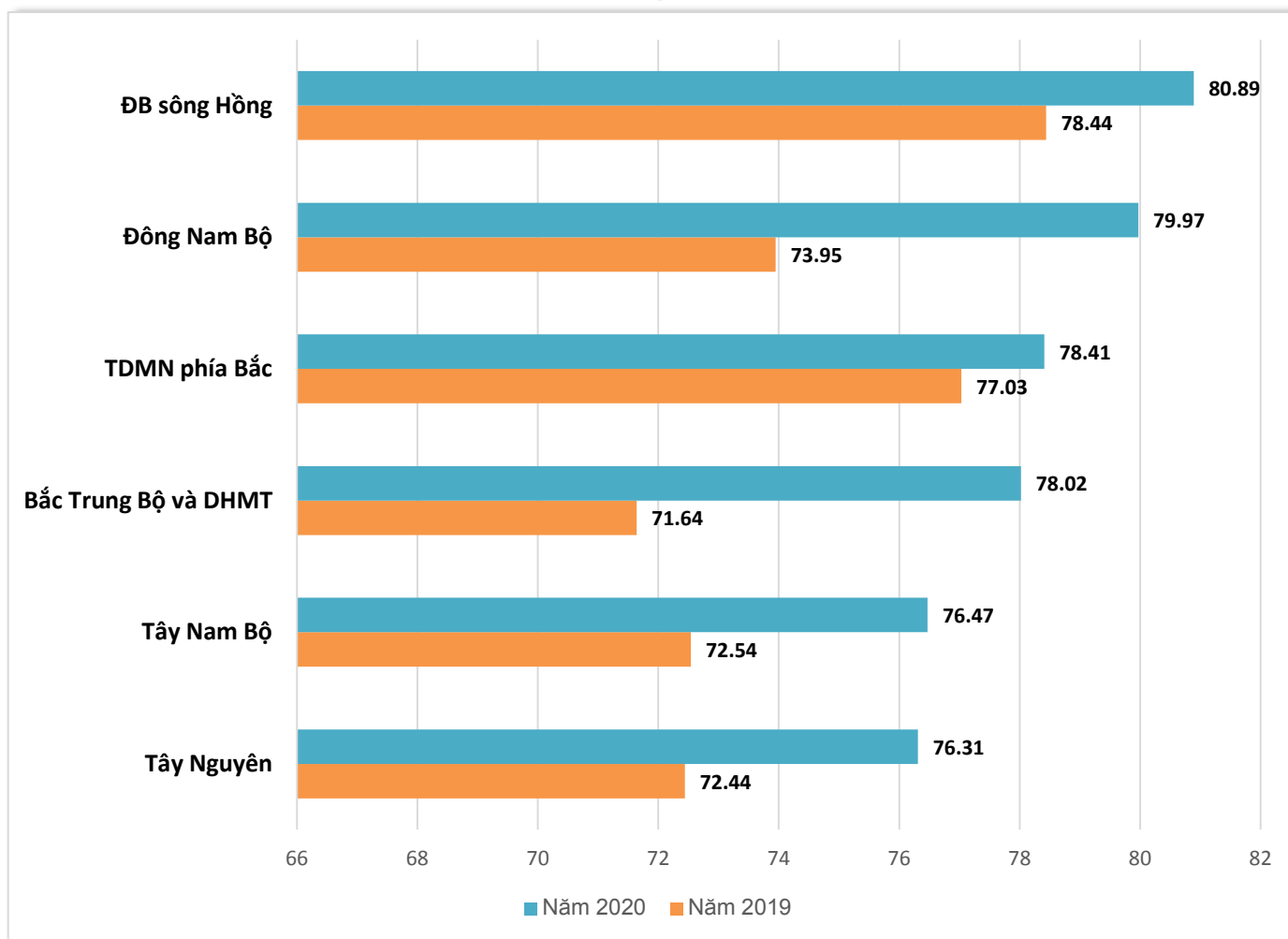
6/24/2021



So sánh giá trị trung bình Chỉ số Cải cách tài chính công của các tỉnh, thành phố từ năm 2012 - 2020



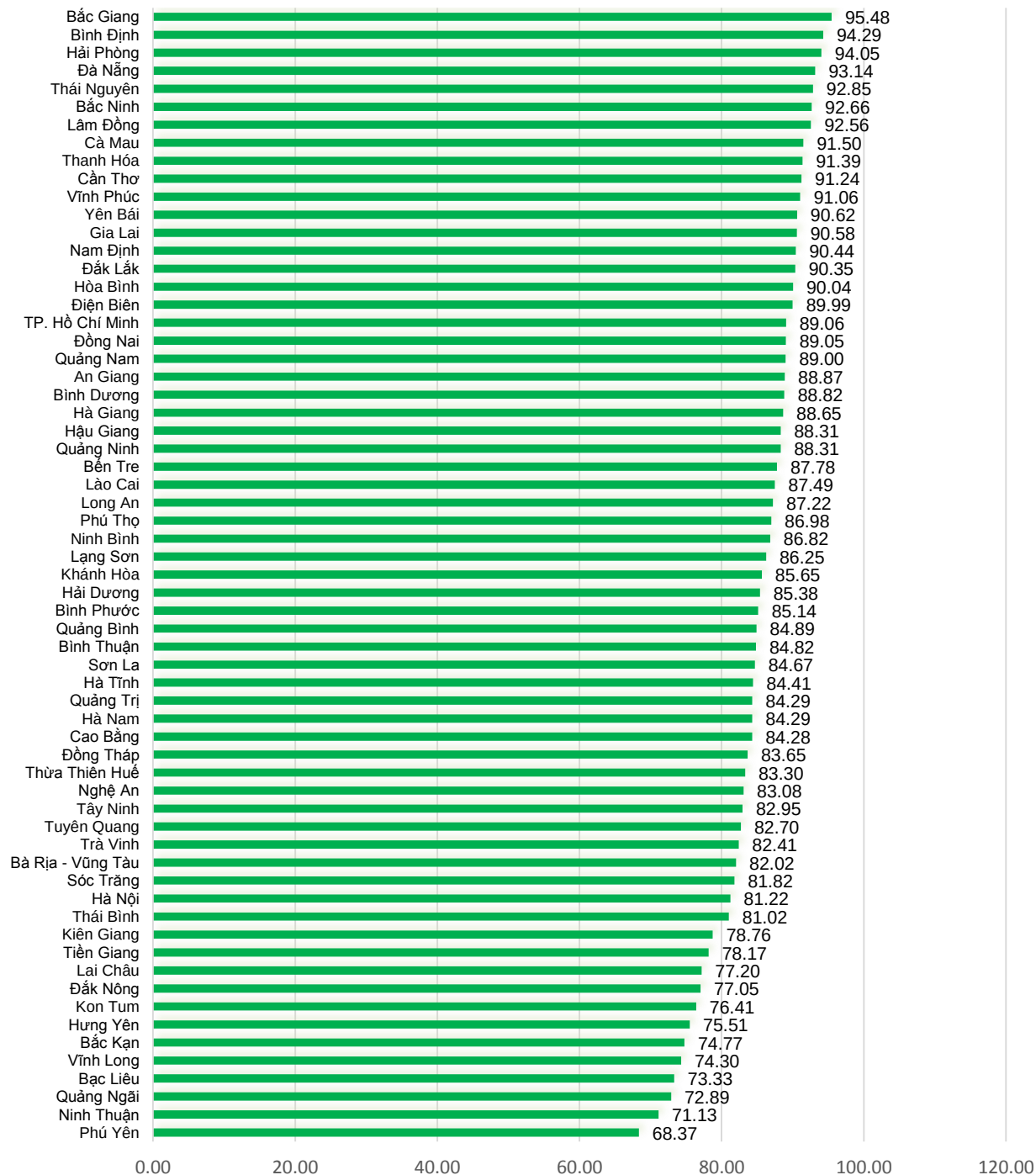
So sánh Chỉ số thành phần "Cải cách tài chính công của các tỉnh, thành phố giữa các năm 2019 và 2020 theo vùng kinh tế



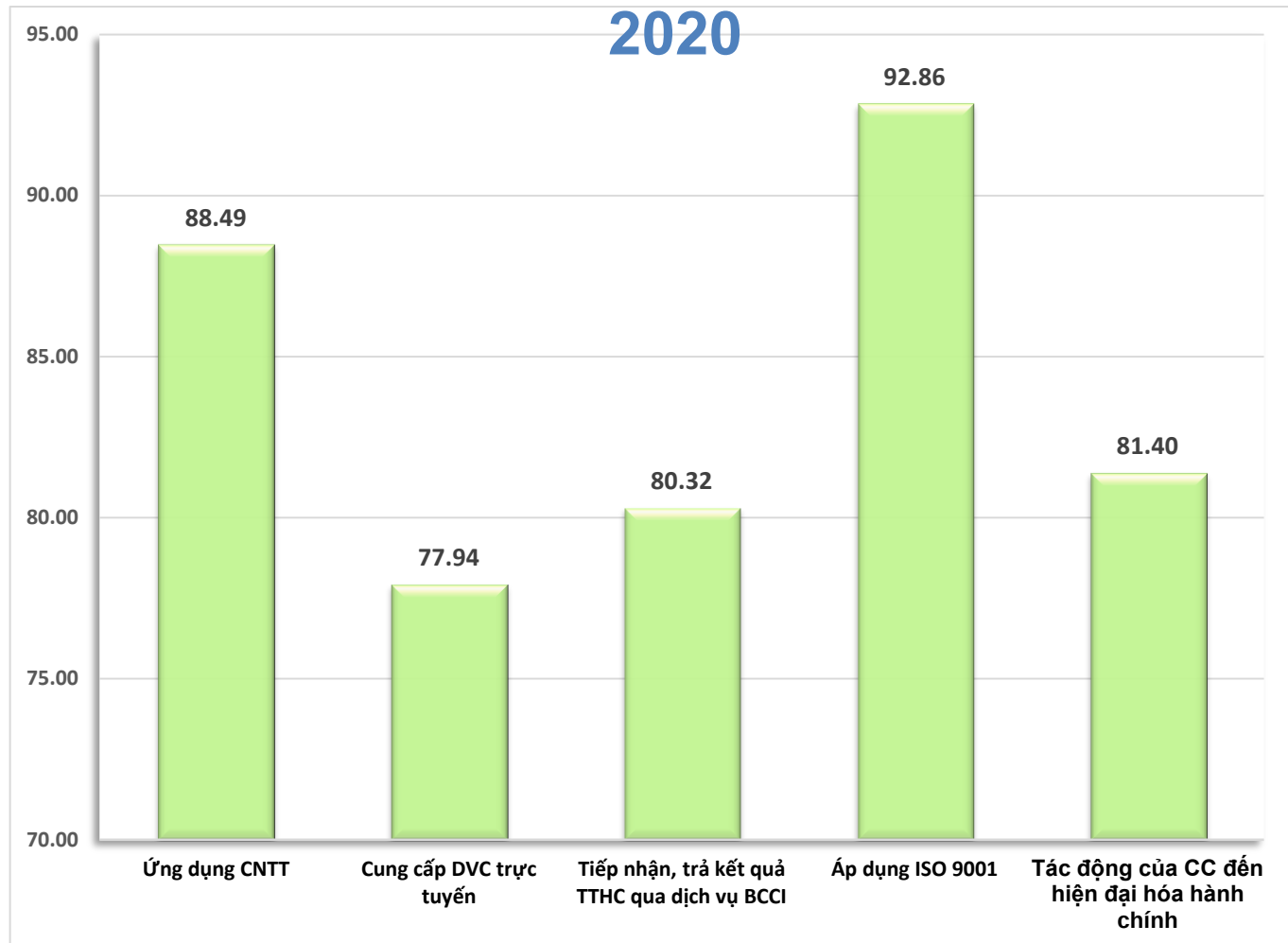
7. CHỈ SỐ THÀNH PHẦN

HIỆN ĐẠI
HÓA HÀNH
CHÍNH CÁC
TỈNH NĂM
2020

6/24/2021



So sánh tỷ lệ điểm trung bình các tiêu chí đánh giá của Chỉ số thành phần Hiện đại hóa hành chính các tỉnh, thành phố năm 2020



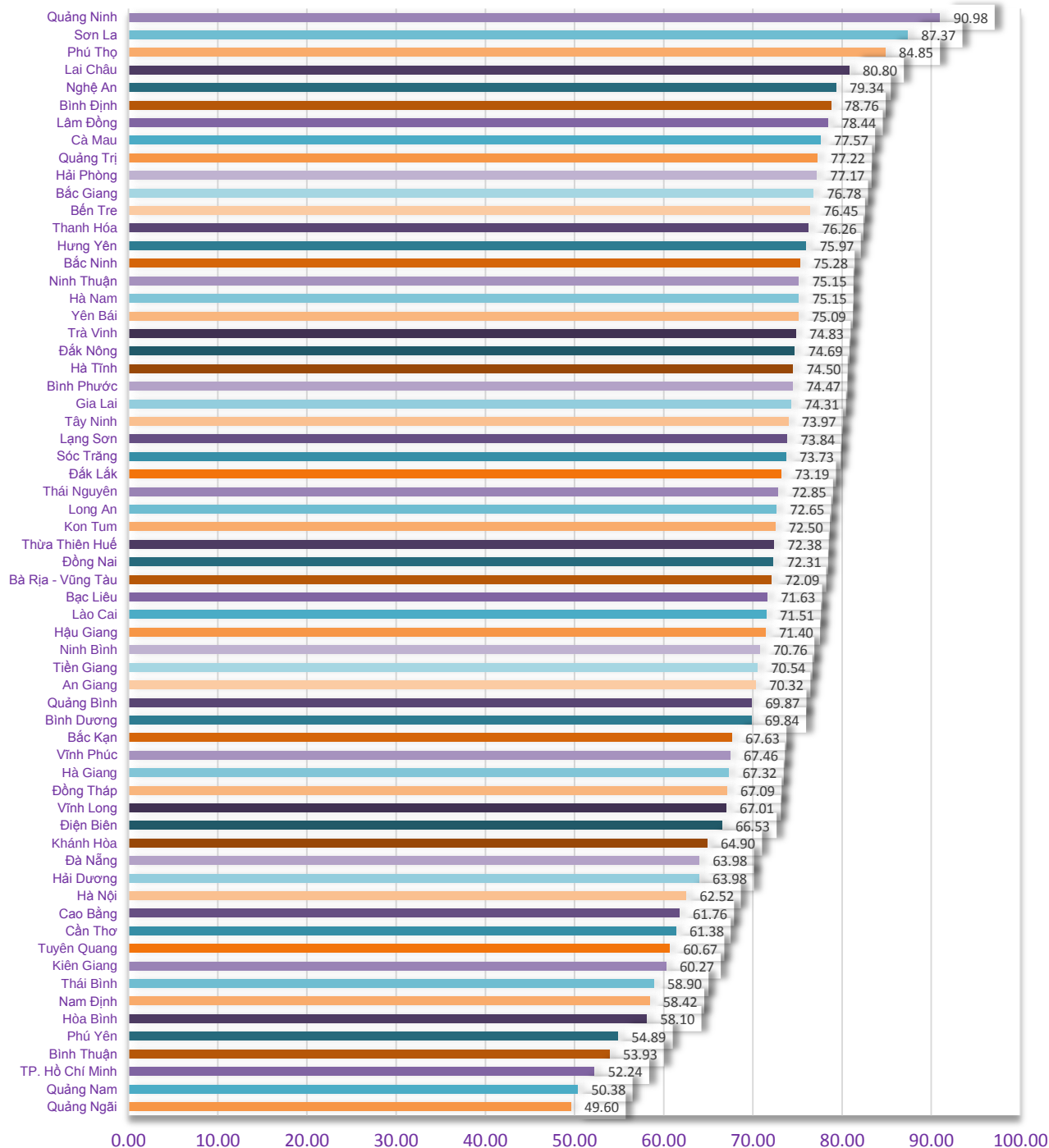
So sánh tỷ lệ điểm đánh giá 11 nội dung trong tiêu chí Ứng dụng CNTT của tỉnh, thành phố năm 2020



8. CHỈ SỐ THÀNH PHẦN

Tác động của
CCHC đến
người dân,
doanh nghiệp
và các chỉ
tiêu phát triển
KT-XH

6/24/2021



So sánh kết quả các nhóm tiêu chí đánh giá tác động của CCHC năm 2020

